

thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên: NHẬT-TIẾN

Tòa soạn: 159, Thiệu Trị (Phủ Nhuận) Saigon — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



46

Khi nào mình thấy khổ sở, hãy nghĩ đến kẻ khổ hơn mình, đấy là một liều thuốc rất thần diệu.

Sưu tập từ sách "Chữ và Số"

TƯ TƯỞNG TÂY PHƯƠNG

Hộp Thư

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời



Em Bạch Yến — Saigon : Chị thật cảm động thấy em đã nghe theo lời kêu gọi của bác Chủ Nhiệm, chịu cực ngồi may quần áo gửi tặng đồng bào chiến nạn. «Dù có phải hy sinh bất cứ gì mà em có thể xoa dịu vết thương của đồng bào em cũng xin vui lòng». Rán giữ cái tấm lòng đó suốt đời em nhé. Đó là gia tài tinh thần rất quý của em đó nghe em.

Em Nguyễn thị Ái — An Giang : Nếu hoàn cảnh em không đủ tiền để có thể mua riêng 1 tờ báo và bạn em phải cho em mượn thì chắc, vì là bạn thân, bạn em cũng đã hiểu rõ em và thông cảm với em. Như thế bạn sẽ không thấy phiền gì đâu. Nhưng nếu em có tiền ăn quà vật hay đi coi ciné mà lại không chịu mua riêng 1 tờ, cứ bắt bạn phải cho mượn thì bạn mới giận, em ạ.

Em Thu — Saigon : Em vẽ bằng mực đen trên giấy không kẻ ô nghe em.

Em Sao Sáng — Saigon : Dự thi sáng tác để bút hiệu được nhưng phải ghi tên thật và địa chỉ ở 1 tờ giấy kèm theo em ạ.

Em Nguyễn văn Thuận — Nha Trang : Chị đã gửi em ạ. Em hoàn lại 100đ là đủ rồi.

Em Thảo Quyên — Biên Hòa : Không ai có thể đọc hết tất cả các sách, bất cứ bài nào cũng thuộc, để vớt vát được hết các bài do những em thiếu tư cách đạo văn của người khác. Tòa soạn đã loại bỏ nhiều, nhưng lâu lâu vẫn còn sót lại một bài. Trong cả nời cơm có 1 hạt lúa, em nên gọi là nời cơm, đừng gọi là nời lúa. Vào Vườn Hồng nên nhìn hoa Hồng đừng quá thắc mắc đến gai thì mới yêu đời được em ạ.

Em Cao Sơn Hùng — Phố Bùn : Mến Thiếu Nhi kính khứng thì kiểm thêm một độc giả nữa nghe cưng. Chị rầy em hồi nào mà em kêu là sợ chị. Cậu bé này là nghịch ngợm lắm đấy nhé.

Em Nguyễn ngọc Duy — Saigon : Chị gửi lời cảm ơn Ba của em, em nhé. Thế em đã vâng lời ba cố động cho Thiếu Nhi chưa. Trả tiền báo em mua tem bỏ vào bao thư gửi về là được rồi em ạ.

Em T.K.C. — Gò Vấp : Tủ sách Thiếu Nhi là mi ni Thư Viện chứ không phải tủ sách nghĩa là nhà Xuất Bản. Sau này Thiếu Nhi sẽ in loại sách dành cho Thiếu Nhi em ạ. Chú L.T.Đ. gửi lời cảm ơn em.

Em Ngô thị Sang — Biên Hòa : G.Đ.T.N rất vui mừng chào đón em. Em dễ thương lắm.

Em Thái Lộc — Đà Nẵng : Thấy các em xót xa đau đớn cho dân tộc, chị rất cảm động. Ngày mai của chúng ta sẽ rất huy hoàng vì dân tộc ta còn có những tấm lòng yêu nước nồng nàn như các em.

Em Trương Thường — Quảng Ngãi : Bài đó chú N.T. lựa, em vui lòng chờ nhé. Không thất lạc đâu em ạ.

Em Mai dã Thảo — Saigon : Báo T.N. dạo này đã rút bớt phần truyền dài rồi đó em. Bài luận phải gửi bản chính. Mục Suối Mát là để chị em mạnh thủ thi tâm sự. Chú Bách Khoa trả lời đủ mọi vấn đề. Em vừa ý rồi nhé.

Em Lê văn Thanh — Nha Trang : «Bài nhận được» ghi nơi cuối trang bìa là tất cả mọi loại mà tòa soạn đã nhận được trong tuần, Em cứ gửi Nụ cười về, vui là đáng liền em ạ.

Em Thanh Thủy — Gia Định : Ngày nay, sự giao thiệp không còn quá cầu nệ như cái thời «Nam nữ thụ thụ bất thân» nữa. Các em có thể mượn sách vở hay hỏi nhau điều này điều nọ. Tuy nhiên, chơi với bạn gái thì dễ hơn. Đối với bạn trai, em không nên nói cười cợt nẫu, không nên quá thân khiến người ngoài có thể dị nghị. Tốt hơn hết là chơi với bạn gái em sẽ nhẹ lòng, khỏi phải thắc mắc. Nhưng cũng đừng vì vậy mà khi bạn trai nói gì hay hỏi mượn gì mình lại tỏ vẻ lạnh nhạt, họ buồn. Nên giới hạn giao thiệp với bạn trai càng ít càng tốt em ạ.

Em Ngọc Dung — Gia Định : Em thông minh lắm. Đọc Lập bộ của Táo Quân mà cũng ghi được đủ chi tiết để làm thể thi giỏi quá chừng. Chủ nhật ghé lấy thể luôn em nhé.

Em Tiểu Hoàng — Saigon : Bài các em gửi về thường là với tính cách đóng góp phần hiểu biết của mình để các bạn khác cùng coi thôi em ạ.

Em Hắc Hồ — Saigon : Tên thật em hách quá xá thế này, tội gì lấy bút hiệu cho nó buồn em nhỉ?

Em Nguyễn Long — Quảng Ngãi : Số 46 có ghi lại mẫu phiếu gia nhập G.Đ.T.N. Em đón coi em nhé.

Em Hàn Đan Tử — Đà Nẵng : Mặc dầu em viết «khi thương trái ầu cũng tròn», chữ chệ xấu chệ vẫn mắc cỡ nên không thể viết thư riêng được. Gửi báo đảm phải đưa vào «ghi sẽ» chứ em. Nhận bảo đảm thì em phải đưa căn cước ra. Chính phủ cấp điện thoại, thì họ sẽ nổi giấy điện nhà mình tới Trung Ương để khi mình kêu số nào, họ sẽ bắt giây của nhà mình và nhà mà mình định gọi. Nếu em cứ mua máy điện thoại về mà mình không có đường giây tới Tổng Đài thì cũng vô ích. Gửi tiền nhiều nên mua bưu phiếu em ạ.

Em Thiên Hà — Quảng Ngãi : Bút hiệu của em trùng với một kẻ già đấy nhé. Chị không phải là bà N.T.N.L ở báo V.H. Hồi xưa chị có đăng vài bài ở Văn Hóa Ngày Nay với bút hiệu Phương Khanh. Sau thấy có nhiều P.K. quá, chị thêm họ Đỗ cho khỏi lẫn. Hiện nay chị chỉ viết cho Thiếu Nhi. Truyện đăng ở TN không cần phân biệt mùa, mùa gì cũng cứ hay là đăng T.L.N.C có thể sưu tầm. Em coi trong thư mục, rồi coi nơi hộp thư số 39 chị đã chỉ rõ cách mua sách. Viết cho chị giấy đó tốt rồi. Thắc mắc gì em cứ hỏi, đừng sợ nghe em.

Em Đ.L. — Quảng Tín : «Đời ngắn ngủi, hãy cười vui» dạo bé chị đã đọc câu đó trong 1 cuốn sách Hồng. Con trai phải phóng khoáng. Đừng quá đề ý tới những chuyện lật vật, nó làm cho đầu óc đen tối, mất cả ý chí. Hãy cười vui đi em.

Em Trần anh Dũng — Thủ Đức : Em vui lòng thông cảm nhé. Tại vì báo biểu gửi đi bị thất lạc và trễ quá, các em chờ đợi không mua báo, rồi báo biểu lại thất lạc lỡ cả bộ báo. Mà tòa soạn ít nhân viên, không thể đứng chờ gửi bầm dẫm, nên phải ngưng những mục báo biểu. Tòa soạn đã có loan tin rồi đó em ạ.

Em T.M.T Thủ Đức : Em giải thích vậy tốt lắm. Tuy nhiên, lần sau nên cần thận hơn em nhé.

Em Đỗ Đình Hùng — Ba Xuyên : Tòa soạn gửi bảo đảm cho em bộ 1 và số 22 ngày 4-5-72 Ngày 30-6-72 Bưu điện SG hoàn lại cho tòa soạn, trên bao thư bưu điện Ba Xuyên ghi là phát ngày 8-5-72 nhưng không ai biết, trả lại người gửi. Em cho chị địa chỉ chắc chắn, chị sẽ gửi lần nữa cho em. Bưu phí bảo đảm rất tốn, mong em cho địa chỉ cần thận, em nhé.

XEM TIẾP TRANG BÌA SAU →

Năm thứ hai — số 46
Ra ngày 9-7-1972
Giá mỗi số 50đ.

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC RA NGÀY CHỦ NHẬT

thiếu nhi

Chủ nhiệm :
NGUYỄN - HÙNG - TRƯỞNG

Chủ biên
NHẬT - TIẾN

Tòa soạn : 159 Thiệu-Trị (Phú Nhuận) Sài Gòn - Điện thoại 42.152

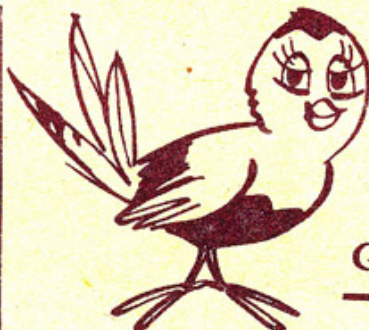
Cơ sở phát hành : 62 Lê Lợi — Sài Gòn Điện thoại : 20.348

Mục Lục

BÀI	TRANG
— Thư chủ nhiệm của Nguyễn hùng Trưởng	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Một chuyến đi của Đỗ Phương Khanh	3
— Giải trí : Ô chữ, trò chơi ảo thuật	8
— Triền lãm nụ cười	11
— Sáng tác của em Vũ thị Bạch Yến, Lê Trung Quang Đức	12
— Thần tượng của thiếu nhi thế giới Walt Disney của Chu Quân	14
— Vườn Hồng của Đỗ Phương Khanh phụ trách	16
— Luận hay	19
— Bướm trong vườn	20
— Sợ biển	22
— Văn Việt dịch	
— Thám hiểm Mỹ Châu	24
— Cánh chim đơn của Huỳnh Chúc	26
— Trò chơi ngoài trời : Chó sói và con cáo Vịt Mò (sưu tầm)	28
— Thủ công : gấp con gà mái của Trương t Kim Loan	29
— Cá mặt trăng	30
— Ká Bình Phương (sưu tầm)	
— Vua ngọc trai Mikimoto của Lê thanh Bình	31
— Đường lên núi Thiên Mã của Nhật Tiến	32

TRANH BÌA CỦA VI VI

CẦU AO



THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến

Tuần rồi, chúng tôi vừa nói chuyện với các em về tình khiêm tốn và kể chuyện vua Phi-líp xứ Ma-xê-đoan.

Ở Á đông mình có rất nhiều tấm gương khiêm tốn mà chuyện dưới đây là một.

Một hôm, vua Tề Hoàn Công đi săn, lạc vào một khu rừng rậm và gặp một cái hang. Vua thấy trước hang có một ông già đang đứng liền hỏi thăm tên của cái hang này. Ông già cho biết là hang Ngụ Công.

Nhà vua lấy làm lạ, hỏi tại sao hang này lại có cái tên lạ lùng như thế.

Ông già liền thưa vì ông ở trong hang này mà ông lại ngu, nên mới có tên là hang Ngụ Công.

Vua càng ngạc nhiên : Ta trông nhà người mặt mày sáng sủa, thông minh, sao lại cho mình là ngu mà đặt tên hang là hang của người ngu dại.

Ông già giải thích : Thưa bệ hạ, kẻ hạ thần có nuôi một con bò cái. Con bò cái sanh được một con bò con. Khi con bò lớn lên, kẻ hạ thần đem ra chợ bán, lấy tiền mua một con ngựa con đem về nuôi chung với con bò mẹ.

Một ngày kia, có một tên nọ bắt kẻ hạ thần phải giao cho hắn con ngựa con, viện lý lẽ « bò cái không đẻ ra ngựa được ». Kẻ hạ thần không cãi và bị mất ngựa. Người nào nghe chuyện này cũng cho kẻ hạ thần là ngu và còn đặt tên hang này là hang Ngụ Công, hang của ông già ngu dại.

Vua nghe xong, mỉm cười : Đứng ra, nhà người cũng ngu thật. Khi về đến cung điện, vua Tề Hoàn Công đem chuyện ông già hang Ngụ Công kể lại cho các quan trong triều nghe. Quan Trọng là vị quan lớn trong triều và lại là người tin cậy của nhà vua, đứng dậy thưa rằng :

— Chính kẻ hạ thần mới là người ngu.

Ai nấy đều ngạc nhiên, Quan Trọng liền tiếp :

— Thường thì một nước có vua giỏi như vua Nghiêu, bệ tôi tại

thiếu nhi / 1

như Cao Dao thì làm sao có kẻ ức hiếp người khác mà lấy ngựa như vậy. Ngụ Công đành chịu mất ngựa, không cãi, chính là một người khôn, vì ông ta biết luật pháp nước ta không ra gì, chống cự lại bọn côn đồ chỉ hại mạng mình mà thôi. Nhân dịp này, bề hạ nên kịp thời sửa đổi lại việc nước, để sau này khỏi phải ăn hận.

Các em thân mến,

Quản Trọng là một vị quan tài giỏi có tiếng của nước Tề, mà khi nghe vua kể chuyện Ngụ Công còn nhận mình là ngu, cho mình còn kém Cao Dao, vị quan nổi tiếng công minh đời Đường, mới để cho trong nước xảy ra việc bất công.

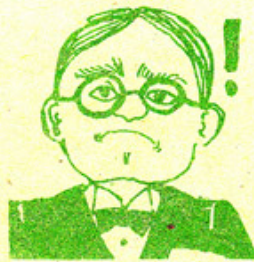
Xem như thế, chúng mình nếu lúc nào cũng tự cao, tự đại, lúc nào cũng cho mình khôn ngoan, toản mĩ, hơn người, không thêm tìm tòi, học hỏi, sửa mình, chúng mình chỉ làm trò cười cho thiên hạ, chúng mình làm sao tiến bộ được, phải không các em.

Thân mến

NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG



thắc mắc của em



BÁCH KHOA PHỤ TRÁCH

NHẮN TIN CHUNG

Số thư gửi về mục Thắc Mắc càng ngày càng đông, được chiếu cố tận tình như vậy, B.K. rất lấy làm cảm kích. Nhưng số trang dành cho mục này hết sức giới hạn, mỗi tuần chỉ trả lời được vài ba em, trong khi số câu hỏi đã lên tới gần 300. Để giải tỏa phần nào nạn kẹt thư, kể từ số này, xin các em vui lòng:

1) Đọc lại các bài cũ về mục Thắc Mắc (từ T.N. số 10) để khỏi hỏi những câu đã trả lời rồi (như nhiều em hỏi về tiểu sử chú Lê Tất Điều, ý nghĩa lá quốc kỳ V.N, hiện tượng phản chiếu toàn phần làm mất đường như láng nước, tên các vị Tổng Thống Hoa Kỳ v.v...)

2) Mỗi kỳ, B.K. chỉ trả lời 1 câu hỏi thay vì 2 câu để các em khác khỏi chờ đợi.

Mong các em vui lòng thông cảm.

B.K.

Nhà văn VÕ PHIẾN



— Tên thật là Đoàn Thế Nhơn sinh ngày 20-10-1925 tại thôn Trà Bình, xã Mỹ Hiệp, quận Phù Mỹ tỉnh Bình Định.

— Thuở nhỏ học tại Qui Nhơn, tới năm 1939 ra Huế theo bậc Trung học tại trường Thuận Hóa, rồi được học giả Đào Duy Anh cho ra Hà Nội giúp ăn học.

— Trong thời kỳ kháng chiến, ra liên khu 5, bắt đầu sáng tác những truyện ngắn.

— Di cư vào Nam, bắt đầu cộng tác với các tạp chí Mùa Lúa Mới, Mai, Bách Khoa, Sáng Tạo.

— Chủ trương nhà xuất bản Thời Mới.

— Khi sáng tác ký bút hiệu Võ Phiến, trên những bài phê bình văn nghệ, tường thuật sinh hoạt văn học nghệ thuật, dịch sách ngoại quốc ký bút hiệu Trang Thiên.

— Được giải văn chương toàn quốc năm 1960 với tác phẩm Mưa đêm cuối năm.

— Các tác phẩm đã in: Mưa đêm cuối năm (1958), Đêm xuân trắng sáng (1961), Giã từ (1962) Tạp bút (1965), Một mình (1966).



HỎI: Xin cho biết chữ «B.G.I» trong chai bia là do viết tắt ở chữ gì và ý nghĩa của nó.

TỨ GIANG
(?)

ĐÁP: Đó là 3 chữ viết tắt của Brasserie et Glacerie de l'Indochine dịch là Hãng chế tạo La Ve và Nước Đá Đông Dương.

HỎI: Ở T.N. số 10 trong mục Thắc Mắc có nói về hàn thử biểu, nếu như hàn thử biểu chỉ 80° F thì độ C sẽ là:

$$\frac{(80 - 32) \times 180}{100} = 26,666F$$

Vậy Tiên Tiên hỏi anh con số 180 do đâu mà có, tại sao phải lấy 80 trừ 32 và khi tính «C» sao thương số lại là F?

TIÊN TIÊN
(Chợ Lớn)

ĐÁP: Theo nhiệt giai F thì dưới áp suất thường nước đá nóng chảy ở 32 độ, nước bắt đầu sôi ở 212 độ.

(xem tiếp trang 7)

MỘT CHUYẾN ĐI

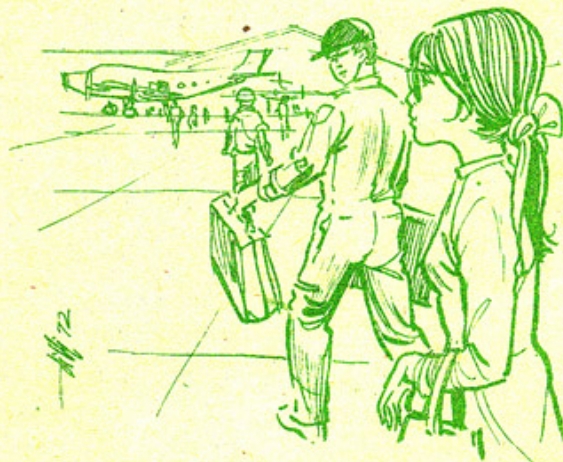
Truyện ngắn của ĐỖ PHƯƠNG KHANH

C HIẾC xe Jeep chồm lên rồi ngừng lại. Ân nhẩy xuống tay xách va li của Loan :
— Tôi rồi chị ạ. Đợi tôi một chút tôi trình giấy nhé.

Rồi Ân buống cái va li, đi vùn vụt. Loan leo xuống đất. Trời mới hơi hừng sáng. Sương phủ mờ mờ. Xa xa, từng giầy phi cơ nằm im lìm. Cách chỗ nàng đứng chừng hai chục thước là hai chiếc máy bay lớn màu trắng bạc, thấp thoáng bóng người qua lại. Văng vẳng bên tai Loan có tiếng ồn ào, tiếng gọi nhau ới ới. Một bà mẹ dắt đứa con đứng bên cạnh cửa máy bay cứ vậy mãi ông chồng đứng dưới đất. Bên đó là một cặp vợ chồng coi bộ như mới cưới. Có vợ trẻ đưa khăn lên lau nước mắt hoai. Còn anh chồng thì cứ nắm lấy bàn tay vợ mà vuốt. Chắc là anh chàng đồ dành. Bất giác, Loan thở dài. Nàng tưởng tượng ra cái anh chàng ấy trong tương lai, sẽ sống trong một căn nhà chật hẹp, với một bầy con nghịch ngợm bần thủ, anh chàng sẽ cau có, hết cả sự dịu dàng âu yếm như lúc này. Loan thấy chán nản cùng cực. Nàng chỉ muốn chóng được lên máy bay, chóng ra tới Huế. Nàng tưởng tượng tới lúc nằm vào giường chị Vân, nằm vào lòng chị mà nói, mà than thở cho vui nỗi buồn bực. Nàng sẽ ở lại chơi với chị mãi cho tới bao giờ Khánh đi tìm nàng. Nếu Khánh không tìm, nàng sẽ đi luôn. Nàng chán quá rồi. Chán đời sống buồn tẻ, ngày nào cũng như ngày nào. Chán bộ mặt khó dăm dăm của Khánh. Chán sự cau có gắt gỏng. Nàng muốn đập đồ tất cả. Tình yêu là như thế sao. Là sự nhàm chán bình thần đến thế hay sao. Loan muốn đi thật mau, thật mau, để được nằm vào lòng chị cho vui niềm u uất. Nàng đã cày cục cả ngày hôm qua để mua vé máy

bay mà không được. Chiến tranh làm đường bộ trở nên gần như vô dụng. Sự di chuyển trông cả vào đường hàng không. Mua vé phải chen chúc như đi lính chầu. Loan đã tìm bao người quen nhờ mua hộ mà đành chịu. Sau cùng may gặp Ân, chồng một người bạn cũ, làm phi công. Ân sốt sắng đề nghị sẽ xin cho Loan đi bằng máy bay quân sự. Với Loan bây giờ thì tất cả phương tiện nào đưa nàng tới Huế đều tốt. Nàng thêm được nép vào lòng chị, nàng cần được bàn tay xinh xắn gầy gò có nốt ruồi nơi ngón cái của chị vuốt vào mái tóc. Nàng nhắm nghiền mắt lại cho hai hàng nước mắt lăn xuống. Sương lạnh thấm vào người Loan. Nàng rung mình. Có tiếng Ân bên cạnh làm Loan mở choàng mắt. Ân vừa chỉ vào cái máy bay gần nhất có người lên xuống tấp nập nói :

— Tôi vừa cố dần xếp cho chị đi cái này mà không thể được. Máy bay chở nặng rồi. Thôi chị đành đi chuyến sau vậy.



Loan hỏi :

— Chuyến sau thì bao giờ khởi hành hở anh ?

Ân chỉ tay qua phía bên kia trả lời ngập ngừng :

— Khởi hành thì cũng ngay bây giờ đây. Nhưng chỉ hiem vì...

Vừa nói, Ân vừa xách va li lên. Loan bỏ ngõ bước theo. Bỗng nhiên, nàng đứng sững lại. Trước mặt nàng là ba chiếc quan tài phủ cờ, chung quanh có mấy người lính bồng súng ngồi la liệt. Ân dừng lại nhìn vào mắt nàng :

— Đó, tôi cũng hơi ngại chị sợ. Vậy nếu chị không muốn thì để tôi xin lại giấy phép cho chị đi ngày mai.

Thoảng nghĩ lại nỗi bức bối âm ỷ từ mấy tháng nay, nhớ lại nét mặt buồn tẻ của Khánh, Loan vội vã:

— Thôi, anh cho tôi đi ngay chuyến này.

Vừa lúc đó, một xe nhà binh chở tới mấy đứa trẻ con và bốn người đàn bà. Tất cả đều chít khăn tang trắng và có người mặc áo trắng nữa. Xe vừa ngừng thì một người đàn bà đã lao xuống đám cỏ vào chiếc quan tài nằm giữa gào lên:

— Anh ơi! Anh nằm đây cả đêm có lạnh không? Nói đi anh, trả lời em đi. Nói với em một lời đi...

Tiếng khóc khàn khàn như đặc lại ai oán. Loan sững sờ cả người. Mấy đứa trẻ trên xe đã tụt cả xuống đất, đứng sau lưng bà ta. Bây giờ thì bà ta ôm lấy quan tài mà khóc. Mấy đứa bé cũng bật lên khóc. Mẹ bên kia một người đàn bà ngồi ôm mặt bên chiếc quan tài ngoài cùng. Đầu bà ta gục xuống. Mái tóc loà xoà phủ lên là cờ ngay cạnh chỗ tẩm ảnh một người đàn ông mặc quân phục. Lẫn trong tiếng khóc, Loan nghe có tiếng «con ơi» Tiếng khóc nghe náo nức như từ chốn xa xăm nào vọng về. Loan chợt nghĩ đến con mình, bé Nga. Con bé Nga với đôi má xệ, với cái bụng phệ, với bàn chân thò. Không biết lúc này nó đã dậy chưa. Chị vú có có pha sữa cho nó không? Nó có dài dăm ra quần không? Loan muốn quay về với nó. Nhưng nghĩ đến chồng, nàng lại bức. Thật ra thì nàng cũng không có gì lớn lao để giận chồng. Chỉ là sự bức bối chán nản mà thôi. Nàng thêm được thay đổi không khi. Thêm được thấy lại mình xưa kia. Nàng nòn nóng nhìn về phía chiếc máy bay.

Những anh lính hồi này ngồi la liệt dưới đất, đã đứng thành hai hàng dọc nối liền với cửa máy bay. Tất cả đều bỗng sững chính tề.

Một tiếng hô vang, Loan thấy sáu người lính khác cúi xuống từ từ nâng chiếc áo quan ngoài cùng lên vai. Bây giờ Loan mới trông thấy người ngồi khóc là một bà cụ già, mái tóc đã bạc. Bà cụ ôm chặt bát hương trong tay, ôm trong đôi cánh tay mà ngày xưa đã dùng để ôm người con khi còn nhỏ. Loan nhắm mắt lại. Hình ảnh con bé Nga lại chập chờn ẩn hiện. Loan như còn thấy nó nhe răng cười, tay nó vẫy vẫy nàng mỗi khi nàng đi đâu về. Có tiếng người đàn bà thét:

— Ơi anh ơi! Nay anh về quê cha đất tổ. Ngày anh đi, anh hẹn nghỉ phép anh về sửa lại cái mái nhà dột, anh nói với em, anh bỏ em lại, anh đi một mình...

Chiếc áo quan thứ nhì đang từ từ tiến vào lòng máy bay. Dưới sân chỉ còn lại một chiếc và người đàn bà gục đầu suốt từ lúc này vẫn như ngồi bất động.

Ánh nắng ban mai chiếu le lói vào thân máy bay. Loan nghĩ đến Khánh lúc này chắc đang sửa soạn đi làm. Hình ảnh Khánh hiện lên với nét mặt buồn buồn lúc nàng ra xe hẹn một tháng mới trở về. Khánh nghĩ gì. Loan không muốn tưởng tượng lan man thêm nữa. Trên sân đã vắng. Ân xách chiếc va li dùm Loan tiến về phía máy bay. Rồi chàng đỡ Loan bước vào. Nàng đưa mắt nhìn. Ngay dưới về phía đuôi, mấy người lính ngồi gối ngang. súng dựa vào mấy chiếc ba lô. Có người đang tháo giày boots, có người đang moi móc tìm thuốc lá. Trên hai hàng ghế sát thành máy bay từ mé giữa trở xuống, người ngồi chật ních Nhưng từ giữa máy bay trở về phía đầu chỉ có thừa thớt mấy người mặc đồ tang mà thôi. Giữa hai hàng ghế là ba chiếc quan tài



nắm nối đuôi nhau. Rồi tới hai cái rương bằng thiếc màu xanh để sát chiếc áo quan thứ ba, trên mặt cũng cắm mấy nén hương.

Loan đứng ngáp ngừng. Chợt nàng có cảm tưởng như có người nhìn. Loan ngẩng lên vừa gặp ánh mắt người đàn bà xoa tóc hồi nãy. Ánh mắt thản nhiên lạnh lùng. Bụng bà ta lớn vượt mặt. Nàng cúi xuống xách va-li tiến lại phía bà ta. Cửa phi cơ đóng lại. Máy nổ ầm ỹ. Người đàn bà có bầu sửa lại cái bát hương trên mặt áo quan cho ngay ngắn. Đầu kia, sát phòng máy, bà cụ già đỡ tràng hạt lầm bầm tụng kinh. Máy bay bỏ đi từ từ rồi dừng lại, rồi rú lên, phóng nhanh. Thảm cỏ xanh lao vun vút dạt lùi. Ruột gan Loan nhẹ bồng. Trước mặt Loan ba đứa trẻ ôm chầm lấy mẹ. Có một đứa giữa là con gái cỡ năm tuổi. Tai đeo đôi khuyên vàng. Tóc nó uốn quăn tít giống mẹ. Mẹ nó mặc chiếc áo dài trắng. Tay bà ta đánh móng đỏ nhưng đã tróc loang lổ verni, với những ngón thô kệch nổi gân. Trên miệng chiếc dĩa bên cạnh bà, Loan còn thấy một chiếc guốc cao gót màu xanh lá cây. Phi cơ đang bay lướt trong từng đợt mây. Hơi lạnh tỏa ra làm Loan rùng mình. Nàng mở va-li lấy chiếc khăn quàng. Thoang thoang dầu dầy có mùi ung ứng. Ngồi cạnh Loan về mé ngoài là một bà trạc bốn mươi. Người bà mập mạp và đẹp. Bà móc túi lấy lọ dầu ra bôi rồi trao cho Loan:

— Có xoa đi. Quái, nghe như có mùi sầu riêng ấy. Cái giống này cứ lúc nào máy bay lên cao là tỏa mùi ra, ùi dà, tẻ lắm. Tôi đã bị một lần rồi. Cửa cô dấy hả.

Loan lắc đầu. Nàng cảm thấy choáng váng.

Bà vội đi lọ dầu vào mũi Loan. Mắt Loan hoa lên. Trước mặt Loan, cái áo hoa của bà nhầy nhụa nhoe nhoẹt. Đôi môi mọng đỏ của bà như cười. Hơi dầu làm Loan tỉnh dần. Nàng cảm ơn bà bạn tốt bụng. Bà ta chuyển chai dầu cho Loan bảo đưa cho bà có bầu. Chiếc máy bay lắc mạnh. Chiếc bát hương trên quan tài giữa chao đi. Bà có bà đưa con chụp lấy ôm vào lòng rồi oà lên khóc:

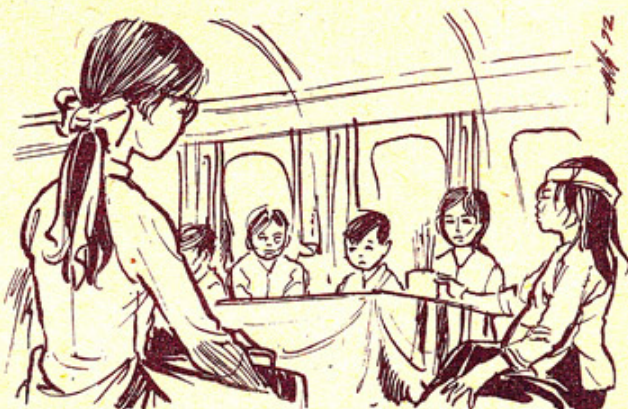
— Ối anh ơi! Anh bảo anh nghỉ phép anh về với em. Anh bảo chúng mình sẽ về quê ngoại. Anh bảo em uốn tóc. Anh bảo em may áo giống bà thiếu úy San. Nay anh đi đâu bỏ em bơ vơ thế này.

Mọi người nhìn về phía bà, Tiếng bà gào

át cả tiếng máy bay:

— Anh ơi! Anh mua guốc cho em làm gì. Em có thích uốn tóc hồi nào đâu. Bây giờ anh ở đâu...

Mấy anh linh choàng dây cầu nhàu vu vơ. Mé dầu máy bay bà cụ già tụng kinh lớn hơn.



Loan nghe loảng thoảng... « vạn kiếp nan tao ngộ... » Khuôn mặt bà cụ nhăn nhoe. Nước mắt bà cụ lăn chậm chạp trên hai gò má đen xạm. Bà cụ tụng kinh không ngừng. Bà đưa bé thì ngo ngác nhìn tất cả mọi nơi, từ trần xuống sàn máy bay. Thỉnh thoảng thẳng lớn nhất lại nhìn ra cửa. Loan đoán có lẽ chúng đi máy bay lần đầu. Con bé giữa mặc áo đầm ny lon. Bà mẹ cúi xuống lục ở cái dĩa lấy ra hai quả xoài đặt lên là cờ phủ áo quan rồi lại kể lể:

— Hôm anh đi em đã bảo anh ăn xoài. Anh kêu đau bụng không ăn để nhường cho con. Bây giờ anh ăn đi anh ơi! Anh thích ăn xoài mà.

Bỗng nhiên, bà có bầu ngồi cạnh Loan gục xuống. Loan vội đỡ bà ta lên. Mặt bà ta xanh xám. Bà mặc áo hoa ngồi bên trái Loan vội dốc lọ dầu vào đầu bà có bầu rồi phân trần:

— Đấy, cái hơi độc thế đấy. Phải đồ dầu vào kéo nguy.

Lúc này thì hầu như cả mọi người đều biết là không phải hơi sầu riêng. Nhưng không ai xác nhận rõ là mùi gì cả. Máy bay lượn làm chiếc áo quan ngoài cùng hơi nghiêng về phía Loan. Nàng hoảng hốt rút chân lên, e dè nhìn vào những vết loang lổ trên lá cờ. Mé sau, một cái rương xanh xô vào phía máy người lính. Anh lính đẩy cái rương lại chỗ cũ rồi chép miệng:

— Cái ông này thì còn được vài ký thịt. quá lắm là thêm bàn tay thôi chứ gì mà cũng chạy tới chạy lui.

Người bên cạnh cãi :

— Bậy nào, đâu đến nỗi.

Người thứ nhất trợn mắt :

— Cậu thì biết cái cóc gì. Hồi này, chính tớ rình lên mà. Nhẹ hể a.

Loan vỗ vỗ lưng bà bụng bầu. Bà ta đã tỉnh. Đầu bà ngã vào vai Loan. Loan gác đầu vào cửa sổ nhìn xuống. Dưới kia là một giòng sông uốn khúc, nhỏ như là trong một mô hình triển lãm, với những thửa ruộng như ô bàn cờ. Những mái nhà nhỏ bé làm Loan liên tưởng đến những mái nhà, mái chùa mà đạo bé Loan vẫn loay hoay ngắm nghía ở trong bể non bộ của ông ngoại. Tất cả lướt qua phía dưới, thanh bình và êm đềm quá. Nhưng những mái nhà hiền lành kia liệu có bao bọc những cuộc đời êm đềm hạnh phúc, hay cũng đầy đầy những trái tim tan nát như những gia đình này. Bất giác Loan gợn lên niềm nhớ thương chồng con. Nàng cũng có một mái nhà mà sao nàng lại bỏ đi. Đời sống bình thản và hiền lành. Nó không có gì âm ỹ đặc sắc. Nhưng khi sự âm ỹ đặc sắc xảy đến, như sự chết, sự chia ly, thì trái tim đã tan nát rồi. Máy bay đi trong đám mây. Loan nhìn thấy như từng quả núi nhỏ bằng mây trắng vây phủ quanh nàng. Nàng nhớ lại thuở bé cứ trốn ao sau làm nữ hiệp để đặng vác đi cứu nhân độ thế. Nàng ngẫm nghĩ đến chồng. Nàng lại tự trách mình sao hay đời hỏi. Giả nàng biết tự quên mình thì có lẽ Khánh sung sướng hơn nhiều. Nàng chợt nhớ lại vẻ ngượng nghịu của Khánh lúc nàng so sánh cảnh nghèo nàn của nàng với sự giàu sang của các bạn. Nàng thấy mình tàn nhẫn vô cùng. Vai Loan nhẹ bỗng hẫng đi. Bà có hần đã ngồi dậy. Loan liếc bà ta. Mắt bà cứ nhìn đắm đắm về phía đầu quan tài. Có tiếng bà lẩm bẩm rất bình thản :

— Tôi đi tìm nhà tôi từ ngoài mặt trận. Tôi đi tìm khắp các nhà thương, nhà xác. Tôi lật từng cái xác để tìm nhà tôi đã mười hai ngày. Lật từng cái xác...

Mắt bà như bất động. Mắt bà cũng bất động, chỉ có miệng bà mấp máy :

— ... Từng cái xác, từng cái xác đã thối, đã xinh...

Loan bỗng rợn cả người. Nàng kinh hoàng nhìn bà ta. Bà ta gầy gò xanh xao là thế, bụng chưa vượt mặt, lại yếu đuối như thế, sao bà có thể làm được công việc cực nhọc, nhường ấy. Đôi mắt bà nhìn vào phía quan tài

thiếu nhi /6

không chớp, với vẻ què mùa của bà làm cho Loan khó tìm thấy cái sức mạnh nào đã đẩy bà đi mười hai ngày trời để mà lật từng cái xác tìm chồng. Phi cơ chao đi. Một quả xoài rơi xuống đất, thẳng bé út chộp lấy. Bên này, bà có hần vội đỡ lấy bát hương vào lòng thì thầm :

— Anh ơi ! Em còn làm gì cho anh, còn làm gì cho anh được nữa anh ơi !

Loan xiết chặt tay bà. Bà mới đáng thương chứ không phải người nằm trong kia. Nằm đấy là yên nghỉ rồi. Vậy mà bà không nghĩ tới mình, chỉ nghĩ tới sự gì còn có thể làm được cho chồng. Chao ôi ! Lòng người dân bà này sao mà rộng rãi và đầy tình thương yêu đến thế.

Bỗng bà ngồi thẳng dậy đắm đắm nhìn áo quan. Loan tưởng như xuyên qua lớp gỗ, đôi mắt người chồng đang mở ra tha thiết nhìn vợ. Đôi mắt đầy yêu thương triu mến. Đôi mắt của Khánh vẫn nhìn nàng. Hạnh phúc ở bên cạnh nàng như đôi tay đối với người lành mạnh. Đối với người lành mạnh, sự có đôi tay không có nghĩa gì cả. Nhưng nếu có một tai nạn xảy đến thì sự mất mát đôi tay mới thật sự là một tai họa hãi hùng và đã quá trễ rồi. Loan nhìn suốt một lượt từ bà cụ già tới bốn mẹ con, những người lính, là cô, tất cả đều mơ hồ nhoè nhoẹt một màu mờ nhạt, hai hàng nước mắt lăn dài rơi trên lá cờ phủ quan tài. Loan quay ra cửa kính. Dưới kia là Ngũ Hành Sơn xa lạ. Loan muốn chiếc máy bay quay trở lại. Nàng thấy tiếc những thời giờ phí phạm đang trôi. Nàng muốn chặt chiu níu giữ thời khắc của tình yêu như người biển lận xót những đồng tiền phung phí.

Nàng thiết tha muốn trở về để được xa ngay vào lòng Khánh. Và Khánh sẽ hôn lên tóc nàng. Rồi nàng sẽ ôm con đi tắm. Con bé Nga bé bỏng của nàng, với hai cái má xệ xệ, cái bụng phệ phệ, và bàn chân mồm mồm thô kệch.

Mơ hồ, Loan thoáng thấy chị Vân mỉm cười triu mến.

(Hương Thu)



THẮC MẮC CỦA EM



(tiếp theo trang 2.)

Do đó, từ điểm nóng chảy của nước đá tới điểm sôi của nước chênh nhau $212 - 32 = 180$ khoảng, đó là xuất xứ của con số 180. Khi hàn thử biểu chỉ 80°F , muốn tìm số độ ở trên điểm nước đá nóng chảy là bao nhiêu, ta phải lấy 80 trừ 32. Như thế sẽ được $80 - 32 = 48$ độ.

So sánh độ F với C, ta thấy : 100 độ C tương đương với 180 độ F, vậy 48 độ F sẽ tương đương với :

$$\frac{(80-32) \times 100}{180} = \frac{48 \times 100}{180} = 26,66^\circ\text{F}$$

Đây chỉ là áp dụng qui tắc tam suất đó thôi.

HỎI : Tại sao mới chỉ nghe nói đến của chưa là em đã bị nhều nước miếng ra rồi, mặc dù chưa ăn miếng nào cả.

THU VÂN
(Hốc Mồm)

ĐÁP : Đây là sự bài tiết tâm linh do những cảm giác khứu giác, thị giác, vị giác hay thính giác. Khi em nghe nói đến của chưa tức là thính giác tạo nên một phản xạ có điều kiện làm tuyến nước bọt nhều nước miếng ra. Trường hợp này giống như thí nghiệm của Pavlov với một con chó : Khi cho chó ăn, Pavlov rung chuông. Lập lại thí nghiệm nhiều lần, sau này chỉ cần nghe tiếng chuông quen thuộc là nước bọt của chó cũng nhều ra dù không có đồ ăn. Các nhà khoa học gọi là sự bài tiết tâm linh.

HỎI : Trên mặt địa cầu, sông, hồ, biển tất cả có diện tích là bao nhiêu ? Có 5 (?) Đại dương chính, chú cho cho cháu biết kích thước của mỗi đại dương.

TÓC MÂY
(Gia Định)

ĐÁP : Đại dương và biển chiếm 70,8 phần trăm diện tích địa cầu. Biển ở Bắc bán cầu chiếm diện tích ít hơn là ở Nam bán cầu. Ở Bắc bán cầu, đất chiếm khoảng 50 phần trăm, trong khi ở Nam bán cầu đất chiếm từ 6,6 phần trăm đến 25 phần trăm tùy theo vĩ độ. Tổng số diện tích biển toàn cầu vào khoảng 361 triệu cây số vuông được chia như sau : Thái bình dương (kể cả các biển phụ) chiếm 180 triệu cây số vuông, Đại tây dương (kể cả các biển phụ) chiếm 106 triệu, và Ấn độ dương chiếm 75 triệu cây số vuông.

HỎI : Nhà sách Khai Trí có bán Nouveau Petit Larousse không ? Nếu

có xin cho biết giá.

(Một em ở Ba Xuyên)

ĐÁP : Quyền Nouveau Petit Larousse mới nhất, ấn bản 1972 giá 3950 đ có bán tại nhà sách Khai Trí.

THẺ GIA ĐÌNH THIẾU NHI

Các em hãy :

1) Chép lại phiếu gia nhập in kèm theo đây và điền các chi tiết cần thiết.

2) Gửi kèm 2 tấm hình 4×6 cm, một đề làm thẻ Gia Đình Thiếu Nhi hoàn lại các em, một đề lưu

3) Mỗi phiếu xin gia nhập gửi kèm 10⁰⁰⁰ tem để tòa soạn gửi thẻ Gia Đình Thiếu Nhi về cho các em.

PHIẾU XIN GIA NHẬP GIA ĐÌNH THIẾU NHI

Em tên là _____ Ngày và nơi sinh _____

Hiện theo học lớp _____ trường _____

Địa chỉ _____ Biệt hiệu _____

Có khả năng _____

Ước vọng của em _____

Xin gia nhập GIA ĐÌNH THIẾU NHI và xin hứa luôn luôn giữ gìn tác phong, đức hạnh để xứng đáng là một thành phần gương mẫu trong Đại gia đình Thiếu Nhi Việt Nam.

_____ ngày _____ tháng _____ năm _____



Trả lời Đố Vui số 45

ĐỀ : Trên một chuyến tàu, có hai người mang 8 cái bánh. Một người mang 3 chiếc và một người mang 5 chiếc. Chẳng may tàu hư nằm giữa đường, họ giờ bánh ra ăn. Một người thứ ba xin cho ăn cùng rồi sẽ trả tiền. Hai người kia bằng lòng và cả 3 người cùng ăn hết 8 cái bánh.

Hỏi người thứ ba phải trả cho hai người kia mỗi người là bao nhiêu? Biết rằng số bánh chia đều cho 3 người và giá mỗi cái bánh là 15đ.

Đáp : Vì 3 người cùng ăn một số lượng bánh bằng nhau, nên cứ mỗi cái bánh đem cắt đều làm 3 phần chia cho mỗi người một phần và cứ thế cho đến cái bánh thứ 8. Vậy mỗi người được ăn 8 miếng bánh.

1) Người thứ nhất có 5 cái bánh gồm 15 miếng, ông ta ăn 8 miếng còn dư 7 miếng.

2) Người thứ nhì có 3 cái bánh gồm 9 miếng, ông ta ăn 8 miếng còn dư 1 miếng.

3) Giá mỗi miếng là 15đ : $3 = 5đ$
Do đó người thứ ba phải trả cho :

— Người thứ nhất : $5đ \times 7$ miếng = 35đ

— Người thứ nhì : 5×1 miếng = 5đ.



thieu nhi/8



Ô CHỮ NGÔNG TRỜI

Vũ - văn - Chương
(Thi văn Đoàn Lạc Hồng)

DỌC :

- A — Tê — Zê dưới.
- B — Ca — Không nhiều — Em.
- C — Hối hận — ĐAA — Cái Bình.
- D — Tên Ô chữ này theo Hán Văn.
- G — Thân thể không toàn vẹn.
- E — Có nghĩa là núi.
- F — Nào bộ.
- H — Trên em.

NGANG :

- 1 — Số bảy (Hán Văn)
- 2 — Cái muông (tiếng Bắc viết

ngược)

- 3 — Bệnh liệt — Cửa biên giới (Viết ngược)
- 4 — Tiếng Hán có nghĩa là dăng.
- 5 — Khu vực, lãnh thổ
- 6 — Bị đập vùi, rách tan.
- 7 — Lọc ra, chắt lấy.
- 8 — Không đậm (tiếng Bắc)
- 9 — Cái quạt Thằng Bờm làm bằng...

(xem trả lời trang 26)

Đố Vui số 46

Một bà cụ nhà quê làm được 8 lít tương để dành cho hai con gái đi lấy chồng ở làng bên. Bà cụ nhân hai con tới chơi rồi đem tương về. Cô chị đem theo một cái bình 3 lít. Cô em đem theo một cái bình 5 lít. Còn bình của bà cụ lại chứa đầy 8 lít.

Vậy các bạn hãy mách giùm ba người làm thế nào chỉ với 3

cái bình 8l 5l và 3l lại có thể chia đều ra được mỗi người 4 lít?

(Kỳ sau trả lời)

câu đố

1. Trong như pha lê, lau hoài vẫn ướt.

Là gì?

2. Sáng sớm dài
Trưa ngắn
Buổi chiều dài
Tối mất.

Là gì?

(xem trả lời trang 10)

Khéo tay



Lon đồ hộp



Sợi thung



Đèn cầy

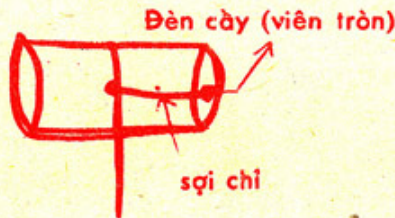
CÁI LUNG TUNG

Dụng cụ :

- Lon bánh đồ hộp
- Hai sợi thung, đèn cầy, một que tre
- Một tờ giấy bóng, một sợi chỉ 15 phân

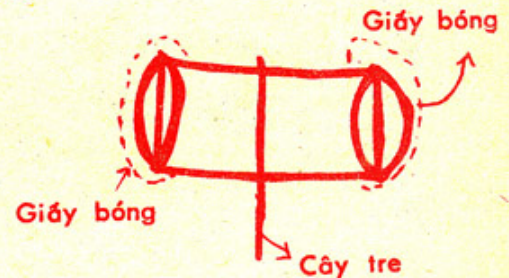
Bồ bắt đầu thực hiện :

— Bạn lấy lon bánh trống hai đầu lấy 1 tờ giấy bóng bịt hai đầu và buộc thung chặt lại (quanh vòng lon) Hình 1 xong bạn đục thủng lỗ thẳng của lon cho que vào.



Đèn cầy (viên tròn)

sợi chỉ



Giấy bóng

Giấy bóng

Cây tre

— Bạn cũng đục 1 lỗ ở giữa lon để cho 1 sợi chỉ vào, (có 1 vật gì ở trong buộc sợi chỉ lại) đầu sợi dây chỉ kia bạn cho 1 viên tròn đèn cầy quấn vào sợi chỉ.

Bạn chỉ cần quay tròn que cây và sợi chỉ có viên tròn đèn cầy sẽ đánh vào giấy bóng của lon, kêu «ton. ton» vui lắm bạn nhỉ.

Chúc các bạn thành công.

Cách sử dụng :

NGỌC VĨNH ANH

CÁI TI VI BẰNG GIẤY

Vật dụng :

- Dao bào hoặc kéo
- Một chiếc hộp thuốc có bề cao khoảng 2, 3 cm.
- Giấy cắt làm phim có bề dài nhiều, khổ nhỏ hơn hộp một chút
- 2 cây đũa

Các bạn lấy đồ cắt bề mặt hộp thuốc ra như một màn ảnh. Khoét mỗi bên 2 lỗ khoảng cách đều và bằng nhau trên 2 mép giấy bề dài hộp.

Cho 2. cây đũa xuyên ngang, dán phim 2 đầu vào 2 cây đũa. Phim dài càng tốt. Bây giờ bạn muốn xem phía nào chỉ cần xoay đũa theo hướng đó.

CHÚ Ý : Các bạn nhớ vẽ truyện phim vào nhé, kéo chỉ coi giấy trắng

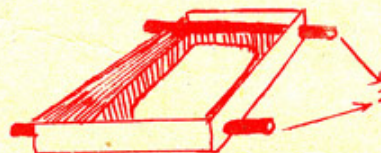
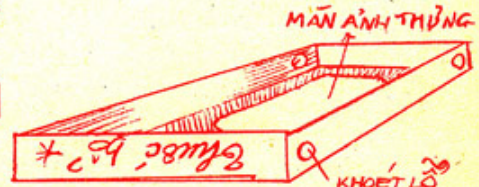
không thôi.

Các bạn có thể dán hình ảnh lạ trong «THẾ GIỚI TỰ DO» hay hình ảnh bài học. Muốn xem chỉ

cần xoay đũa cho nó tới hình ấy.

Chúc các bạn thành công.

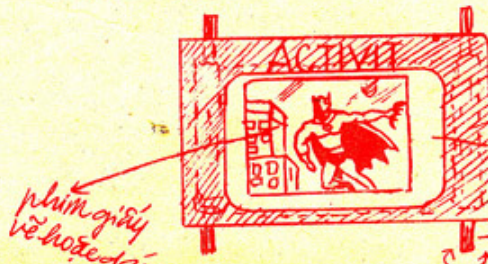
Dạ Ly Vũ (Khánh Hội)



2 CÂY Đũa XUYÊN 4 ĐẦU



VẪN HÌNH



phim giấy vẽ hoặc dán

DÁN PHIM VÀO 2 BÊN CÂY.

giấy trắng

CÂY Đũa XOAY TRÒN ĐƯỢC



ẢO THUẬT

BÓNG NGƯỜI hiện trong chai

Đây là một trò ảo thuật nhưng cũng là một trò chơi có tính cách khoa học.

I) Dụng cụ :

- 1 cái chai đựng nước.
- 1 cái gương lồi (có thể lấy một miếng sắt đã «xi» kền sáng loáng, bẻ lõm đi).
- 1 cái hộp theo như hình vẽ.
- 1 vài bức hình muốn hiện ra ở trong chai.

II) Nguyên tắc :

Gương lồi khác với gương phẳng (gương soi) ở chỗ :

— Nếu là gương phẳng thì vật cho ảnh xuôi với vật, như hiện ra ở SAU gương (xem hình 1).

— Nếu là gương lồi, vật cho ảnh ngược chiều, hiện ra ở TRƯỚC gương (xem hình 2).

III) Thực hiện :

Trong hộp (làm như hình vẽ 3) ta gắn một cái gương lồi BC. Trước gương lồi để một hình ảnh. (Có thể giấu nhiều hình lên một vòng tròn xoay quanh trục để có thể thay đổi hình luôn luôn). Căn rọi đèn vào hộp cho thêm sáng, nếu không, mở ở lưng hộp một cái cửa cho ánh sáng vào.

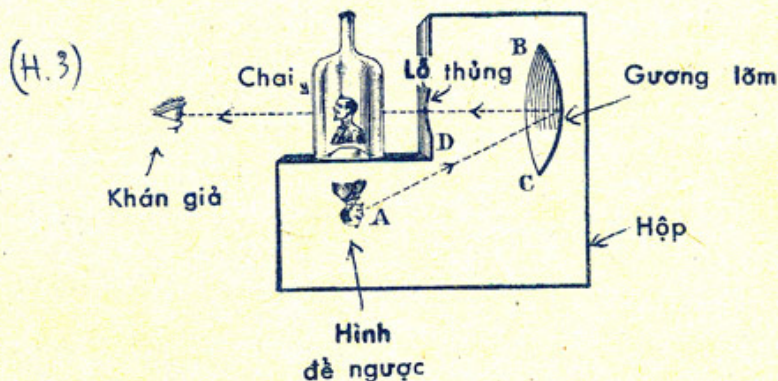
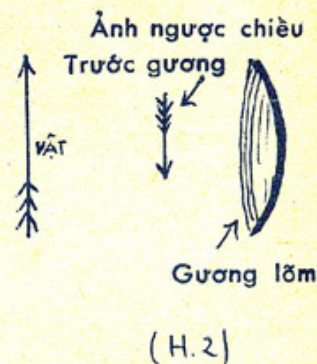
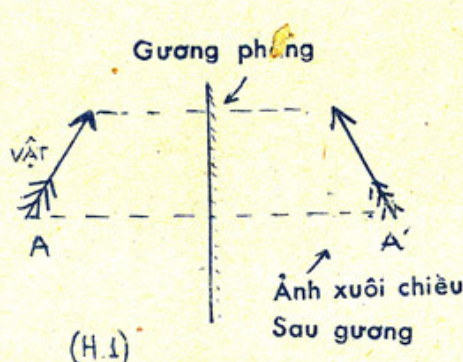
Trên hộp, phía trước có khoét một lỗ thủng D để ánh sáng hắt ra.

Trước lỗ D là một cái chai đựng nước (xem hình 3).

Ta sẽ thấy, hình ảnh A chiếu sáng vào gương lồi BC. Gương cho ảnh lọt qua lỗ D rồi nằm trong chai. Vì ta để hình ngược nên ảnh trong chai sẽ xuôi.

Mọi người để mắt trước chai, sẽ ngạc nhiên thấy có hình hiện ra trong chai nước.

BÁCH KHOA (sưu tầm)



TRẢ LỜI CÂU ĐỐ

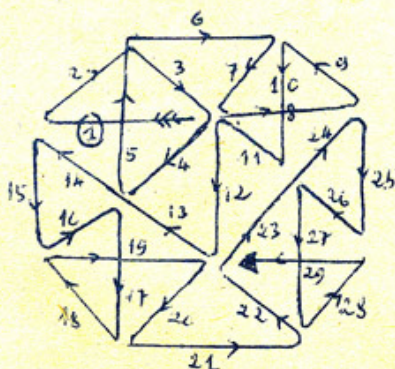
- 1.— Cây nước đá
- 2.— Bóng cây

NHỨC ĐẦU

TRẢ LỜI TRANH VẼ 1 NÉT KỶ TRƯỚC

Bạn vẽ theo thứ tự các số như

Sau :
thiếu nhi / 10



HỒN BÌ

Hồn Bì mà các bồ chơi do đâu mà có ? Đó là do ông Auguste (ô-gu it) hoàng đế ý quốc (Trước Thiên Chúa giáo sanh) dùng những hòn cuội tròn làm bì chơi với các tên nô lệ hầu cận. Sau đó những viên hồng thạch được mài nhẵn, rồi đến các nước âu tây mới làm bì tròn bằng cầm thạch. Cho tới bây giờ bì được nặn bằng máy như các viên bì các bồ chơi ngày nay.

VŨ HOÀNG

triền lãm



BẢNG BÚA

Trong lớp thầy đang giảng bài về các sắc thuế thời xưa.

— Thuế tiền đóng bằng lúa gạo, thuế đinh đóng bằng tiền.

Cuối lớp trò Ti đang ngủ gục.

Thầy hỏi trò Ti :

— Thuế tiền đóng bằng lúa gạo, còn thuế đinh đóng bằng gì ?

— Dạ... thưa... thưa thầy, thuế đinh đóng bằng búa ạ !

Cả lớp cười rầm lên như vỡ chợ.

TRƯƠNG MINH TRÍ
(Hộp thư lưu trữ, ty bưu điện Thủ Đức).

GIỜ VĂN PHẠM

Sau khi đã giảng xong bài văn phạm, giáo sư hỏi trò A :

— Trò hãy đặt cho tôi một câu gồm có : chủ từ, động từ, túc từ.

— « Con mèo ăn con chuột ».

— Túc từ ở đâu ? Giáo sư hỏi.

— Thưa thầy ở trong bao tử của con mèo.

— ???

LÊ KIM THỦY
83 Lê quang Định (G.Đ)

NGUYỄN TỬ

Một buổi tối, đang coi Tivi, có một ông giảng về chữ Nho nói rằng : «... tử là con trai », Hoàng ngó ngần bèn hỏi ông ta :

— Ông ơi, con trai chưa có vợ gọi là nguyên tử, phải không ông ?

NGUYỄN HUY HOÀNG
257 Gia Long — Saigon 2

CHẾT VÌ NƯỚC

Trong giờ Quốc sử giáo sư đang giảng bài Quốc sử giáo sư nói Đinh công Tráng, Nguyễn trung Trực là những người chết vì nước, bỗng thấy Tý giờ tay. Giáo sư hỏi :

— Trò muốn nói gì ?

— Thưa thầy làng em có người chết vì nước ạ !

— Người nào ?

— Thưa thầy ông say rượu đi trượt chân té xuống sông chết, ông chết vì nước đó ạ !

Giáo sư : « chời » !!!

BÀN CHÂN NHỎ

Trong một tiệm bán giày, một bà khách đang thử đôi giày đỏ thật xinh. Bà thử xong có vẻ không đồng ý nên thử đôi khác, đôi khác và đôi khác mãi cho đến hết cũng không xong.

Cô gái bán hàng thấy vậy bèn nói :

— Chân bà quá to làm sao thử được những chiếc giày nhỏ xinh đẹp này.

Bà ta hậm hực bỏ đi vào một tiệm bán giày khác. Bà ta cũng thử đôi này đến đôi kia vẫn không vừa. Lúc ấy cô gái bán hàng bèn nói :

— Chân bà quá nhỏ làm sao thử được những chiếc giày to đẹp này.

Bà ta hớn hờ ra mặt và bảo người bán hàng :

— Bà hãy bán cho tôi thêm 4 đôi nữa! Người bán hàng : ???

HUYỀN ANH TUẤN
83 B Lê quang Định — Gia Định

CHO TÔI KÉ VỚI

Trên bờ xa lộ, một chiếc xe hơi đâm vào gốc cây, xe bẹp, máu chảy. Bỗng một chiếc xe khác đi tới, chủ xe bước xuống lại gần chiếc xe bị nạn. Ông ta cúi xuống sát nạn nhân đang nằm thẳng cẳng dưới đất và hỏi :

— Anh có đau lắm không ?

— Có.

— Anh còn sống chứ.

— Vâng

— Thế anh có bảo hiểm không ?

— Có

— Vậy anh cho phép tôi được nằm ghé bên cạnh anh nhé ?

NHU HẠNH
(Gia Định)

CHUYÊN LÍNH

Một ông chồng đi lính đã lâu chưa về thăm nhà.

Hôm ấy, anh được phép về thăm vợ. Anh phàn nàn với nàng :

— Từ lúc đi lính tới giờ anh không phạt ai bao giờ dù có lỗi nặng hay nhẹ.

Bà vợ liền hỏi :

— Sao anh hiền vậy ? Coi chừng cấp dưới nhờn mặt à anh, Thế anh làm đến chức gì rồi ?

Anh chồng đáp :

— Bình nhì.

Bà vợ ? ! ? !

NGUYỄN-NGỌC-HÙNG
496A Hồng thập Tự Saigon

CUA XÀO MĂNG

Đầu niên học, trong một lớp nọ giáo sư đang dặn các học sinh :

— Mỗi em về mua cho Thầy 1 cuốn « Cours de Langues » số một.

Thầy Trí nói chuyện không chịu nghe dặn, thầy liền bảo :

— Trí, tôi vừa dặn gì ?

Trí hoảng hồn đứng lên run lập cập, bỗng nghe có tiếng nhỏ...

Trí mừng quỳnh nói :

— Thưa thầy, thầy vừa dặn mỗi đứa về mua một ký « cua xào măng » ngon số một ạ...

Cả lớp cười ồ lên !

Thầy : Trời ! ? ! ?

Đ H N TÂN
42/2 Lý thường Kiệt — Phụng Hiệp
(Phong Dinh)

TRIỀN LÂM NỤ CƯỜI

Về mục Triền Lâm Nụ Cười, trước đây mỗi tuần tòa soạn đều công bố một mẩu chuyện được chấm nhất. Nhưng nhiều khi sự lựa chọn không được công bằng, bởi những chuyện vui thường trùng hợp với những chuyện đã đăng rồi, trong khi nhiều em khác, bài ít vui hơn nhưng lại có công sáng tác. Vì vậy, kể từ số này, tòa soạn quyết định ngưng công bố giải nhất, và coi mục này chỉ như một khu vực chờ đón các em đem triền lãm những nụ cười cho cả làng cười xả hơi sau những giờ học tập nhọc mệt. Mong các em vẫn hưởng ứng đông đảo.

T N.
thiều nhi/11



đoản khúc cho ước mơ...

Hàng dừa xanh nghiêng nghiêng soi bóng trên dòng sông nhỏ... Thật hiền hòa, nếp nhà ủ ấp hương hoa cỏ ẩn dưới bóng cây cao... ngôi nhà ước mơ của em đấy.

Ngồi trên phiến đá này, bạn sẽ thấy những dây hoa hồng leo trên cửa gỗ, và khi mùa Thu đến, ánh nắng ủa vàng của Thu long lạnh trên những bông hồng trắng bạch, bạn sẽ thấy... thật tuyệt vời.

Em sẽ lấy các vỏ dừa khô, sơn màu thật đẹp ở ngoài và sẽ trồng hoa vào đấy, đem treo thật nhiều trước cửa. Bạn tưởng tượng với em đi, những buổi sáng mùa Xuân trời tươi như màu hoa lá, một bông hoa trắng mỉm cười, mấy nụ hoa hồng hé nhụy, đẹp quá đi thôi, bạn nhỉ...

... Rồi những buổi sáng vào hạ ngày đến thật mau, em sẽ dậy rất sớm, chân bước êm trên lối cỏ, em ngồi trên một nhánh cây đợi mặt trời thức dậy. Có thể trong khi chờ đợi ấy, em sẽ ngủ quên... nhưng chắc chẳng lâu đâu, vì tiếng chim riu rít chào mừng bình minh sẽ đánh thức em dậy, và ánh sáng huy hoàng của buổi sáng lấp lánh trên giòng sông sẽ làm em tỉnh giấc ngay... Buổi sáng mùa Hạ trời thật trong và cao, nắng gay gắt đáng ghét quá, thế nhưng em vẫn thấy trên dòng sông soi bóng những đám mây hiền hòa, trời mệnh mang...

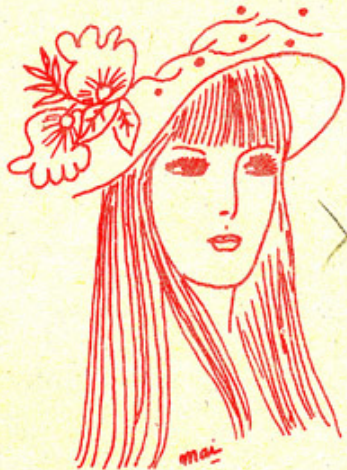
Bóng những con chim én nhỏ mùa Xuân đã xa ngút ngàn, và giờ đây, em chỉ thấy từng đàn chim sẽ bay miên man, và trên cây phượng đơm hoa rực rỡ, tiếng ve sầu kêu sao buồn thảm vậy...

thiều nhi / 12

... Em băng mình qua đám lá xanh hai con bướm vàng đang bay lượn trên giàn bí mướp nở hoa vàng tươi.. tất cả đều thanh bình và tĩnh mịch quá.

Em ước mình là họa sĩ, em sẽ dùng cây cọ muôn màu để ghi lại bức tranh nên thơ ấy, và sẽ đem theo mình hoài để mãi mãi tâm hồn em vẫn còn hương mơ ước.

VŨ-THỊ-BẠCH-YẾN



QUÊ XA NGÀY ĐÓ

Cứ những trưa về xóm nhỏ lặng yên, hoặc những chiều vàng nhạt phai màu nắng; tôi thường đứng lặng bên hiên nhà, mà phóng tầm mắt nhìn xa xôi về một phương trời Xa tít mù thăm thẳm. Chính những giây phút này, lòng tôi nghe xúc động bồi hồi. Niềm nhớ nhung quê cũ đã khiến cho tôi lòng càng buồn da diết! Tâm hồn tôi thả xuôi về một dĩ vãng êm êm..

Tôi nhớ lại ngày xưa ăm ắp những yêu thương. Quê xa với lứa tuổi ngày nào còn thơ ngây trên bờ tóc, tuổi còn ngô nghê dại khờ. Xa Cát quê tôi ơi! Xa Cát muôn đời luôn yêu dấu. Làng quê đẹp biết bao và làng xưa ươm thật nhiều kỷ niệm. Kỷ niệm của tuổi thơ hồn nhiên vô tư không một lần vướng bận nỗi ưu sầu. Tôi nhớ đến mái nhà, vườn rau, ao cá; nhớ từng cây cỏ từng lối đi... những tháng năm mưa nắng hiền hòa; những sáng những chiều êm ả trôi qua, thật hiền lành. Ngày đó, tôi còn là thằng bé con chỉ hay khóc hay cười; chỉ biết vui đùa cùng chúng bạn, nhõng nhẽo cùng mẹ bà và vùi vỉnh với ông bà. Lúc ăn lúc chơi vô cùng thỏa thích. Như vậy thì đây đủ quá rồi! Ngoài ra thằng bé con ngày đó chẳng còn biết thêm gì nữa.

Mái nhà ngày xưa là tổ ấm, vườn rau ao cá là nguồn sống ấm no. Gia đình hạnh phúc tràn trề. Từng cây cỏ từng lối đi là bạn đường của đông chơi. Ngọc ngà với bướm với hoa và say sưa theo mây gió trên ngàn.

Tuổi nhỏ sống chỉ biết có vui đùa chứ chẳng biết âu lo. Ngày tháng còn bé con, bước chân tôi đã chạy rong hết các nẻo đường, những nẻo đường dẫn đến học đường, đến đồng cỏ thênh thang, đến ruộng lúa vàng bát ngát. Bàn tay của tôi đã bao lần nghịch ngợm: nào bắt bướm hái hoa, tấy máy xếp tàu bay rồi phóng cho nó bay bổng lên cao để nó vòng vòng lượn lượn mà thích thú reo cười. Hoặc những buổi trưa về, trốn mẹ bà ra hè nhà ngồi đọc cát; tí mi đắp cát xây nhà, xây núi. Có khi chơi bán quán với chúng bạn, tôi lấy cát mà trộn với nước cho ướt rồi nặn làm bánh bán hàng. Thôi thì đủ điều hết! Bởi vì thế cho nên, cái mộng dĩ của tôi cũng lắm khi bị đốt roi đòn. Những roi đòn của ba của mẹ, cảnh cáo, khuyên dạy. Nhưng mà tuổi thơ nào có biết gì? Bị đòn đó rồi cũng quên đó! Chỉ biết khóc thét lên vì đau mà thôi, chứ đâu bao giờ biết tội của mình. Rõ là con nít ghê! Không những ở nhà như vậy mà còn ở trường học nữa. Vừa học mà vừa nghịch, đề mực đồ đầy vở dơ dáy, cô giáo lại khẻ tay cho. Hoặc có khi xé cả tập học mà xếp đồ chơi, cô giận quá nên tôi cũng bị lãnh đủ vài

lượn vào dít, và còn bị quì nữa, như vậy cho đáng tội nghịch ngợm. Nhưng rồi, chỉ những giây phút đó mà thôi; ngoài ra đâu cũng vào đó, tôi vẫn không chừa, nghịch ngợm lại trở về nghịch ngợm...

Ngày xưa, tuổi đời là con chim nhỏ, suốt ngày ríu rít trên cành và nhảy nhót đùa vui. Tháng ngày thơ ấu đó không phai mờ trong trí não của tôi. Tôi nhớ có những buổi sáng làng quê tôi thật đẹp, tôi và chúng bạn cắp vở đến trường. Con đường dài uốn khúc quanh co dẫn dần chim non đến thiên đường mẫu giáo. Nơi đây, tôi đã được cô giáo mở mang trí tuệ cho tôi. Tôi đã biết phân biệt thế nào là chữ A, B, C, và những dấu sắc, hỏi, nặng, ngã, huyền — Tôi nhớ có những buổi chiều nắng đẹp lung linh, tôi và chúng bạn rủ nhau ra đồng chơi rượt bắt, chơi vật lộn. Ngoài ra, tôi còn được các anh của tôi dẫn đi thả. Cánh đồng lộng gió chiều lên cho những con diều bay lượn và nhào lộn hết sức là ngoạn mục, tôi đã nhìn một cách say sưa và thích thú. Ôi, ngày xưa sao thơ mộng và êm đềm quá! Thử hỏi lòng tôi lại đành quên sao được?

Quê xa ơi quê xa! Dù rằng tôi đã xa rồi hai phương trời cách biệt! Nhưng trong lòng tôi nghìn thu không nhạt phai hai chữ CỐ HƯƠNG... với một khung trời một tuổi đời thơ ngây một mái nhà ấm cúng, tình thương ấp đầy, hạnh phúc sum vầy... với một ngôi trường ngà ngọc của thiên đường, chữ i chữ tờ mở mang tâm trí, đánh vần ngô nghê và cô giáo dấu yêu và bạn bè cùng lứa tuổi. Ôi, biết bao là kỷ niệm của thời thơ ấu, của một đi vãng êm đềm...

Tôi đã khóc trong những lần nhưng nhớ khôn nguôi! Tôi không ngờ rằng tuổi thơ của tôi lại mau xa lìa tầm tay tôi như vậy. Theo thời gian qua cậu bé con ngày nào đã lớn, lớn trong nỗi tiếc âm thầm. Thời gian ơi! Đừng trôi nhanh như những mũi tên bay! Đừng cướp mất trong tôi một chuỗi ngày thơ tôi yêu mến. Không! Tôi còn yêu lứa tuổi thơ ngây tha thiết, xin hãy trả tôi về... đừng bắt tôi phải làm người lớn! Làm người lớn khổ lắm! Đáng cay lắm! Thời gian ơi!

Buồn mà khóc trong tuyệt vọng, chứ tôi biết làm gì hơn? Vì tôi hầu như đã bị mất tất cả rồi!... Trong nỗi niềm chua xót dâng cao, xin cho tôi một lần được hướng về quê cũ, gói trọn nỗi lòng cho tuổi bé bỏng, hồn nhiên, và cho tôi được khẽ gọi tên quê của tôi, ngọt ngào như lời ru của mẹ: XA CÁT ơi!

LÊ-TRUNG
(Biên Hòa)



đường đến trường

● QUANG ĐỨC

Hồi hôm Tí thức coi kịch trên Tí Vi, rồi còn phải học cho thuộc bài Quốc Sử dài lê thê, thành ra hắc ngủ quên tới sáng bết. Bị má nắm giò lôi dậy, cu cậu mắt nhắm mắt mở chạy ra hồ nước rửa sơ chót mũi, vô thay quần áo chớp nhoáng rồi xách cặp đồng một mạch. Tới nhà thằng Quốc, Tí đứng trước cửa rào, kêu:

— Quốc ơi, Quốc! mày đi chưa Quốc? Thằng Quốc đang bồng em cho má nó khuấy sữa, nghe Tí kêu, nó bỏ em nó xuống giường, mặc cho thằng bé la khóc, nó ôm cặp, xách bình nước chạy ra:

— Tao đợi mày này giờ muốn hụi hơi, di, tụi mình kiếm gì mua ăn cái đã.

Thằng Tí cười ngòn ngọt:

— Ủa, tao cũng chưa ăn,

Hai đứa cặp kè đi trên lộ Hai Bà

Trung. Xe cộ dập diu qua lại, tiếng kèn inh ỏi điếc tai. Trời trong, gió mát, cây cối tươi xanh. Nhưng người đi đường không ngắm cảnh mà hình như ai cũng có vẻ lật đật tức tưởi.

Trước cổng trại Gia bình có chị bán xôi vò ngồi kể bên bà cháo cá Hai đứa vừa tính ghé mua xôi, bỗng nghe tiếng bánh xe rít lên rồi một cái rầm vang dội. Một chiếc Honda lạng thế nào nhè lủi vô lẽ, ngã vô gánh cháo, nôi niều bát đĩa đồ lung tung. Bà bán cháo vừa nhảy loí choi vừa xia xối anh lái Honda: « Trời thần ơi! gì bắt mày chạy đi đâu dữ vậy ông nội? Đồ bẻ hết rồi, đó, ông ăn hết đi, rồi ông mần ơn thường cho tao! » Trẻ con người lớn lập tức bu lại. Thằng Quốc cũng chen vô coi, bị Tí kéo tay lôi đi: « Thôi Quốc ơi, trưa rồi, coi chừng vô trễ bị phạt »

Hai đứa lại cầm đầu rào bước. Hôm qua trời mưa to, nước chưa kịp rút còn đọng vũng trên mặt đường. Một chiếc xe Huê kỳ bóng láng chạy vụt qua làm bắn nước bùn lên áo của mấy chị nữ sinh đi trên lề, tài xế lại thò đầu ra cười nham nhở. Chị đi trước cản nhân: « Cái thằng cha đồ dơ! » Chị đi sau rửa mắt: « Ừ, cười đi chú em, cười lần cuối cùng, rồi coi gốc cây nào đó đâm đầu vô! »

Qua khỏi Tiểu khu, cổng trường lộ dạng. May quá, tụi nó còn đứng lở nhổ chưa vô. Quà bánh bán trước cửa trường nhiều vô kể, Quốc vội vã mua một khúc bánh mì bì, Tí ăn một gói xôi lá cẩm. Xe nước đá của chú Tư Phi bị tụi nó « ách xô » đứa kêu xi rô, đứa đòi đậu đỏ. Làm không hở tay, chú Tư cười hi hi: « Hà, cái lầy chặm chặm vậy mấy pò pin, ai mua cũng liệt mà! »

Tí ăn hết xôi, tỉnh uống một ly đá đậu cho mát ruột, bỗng nghe chuông reo. Thằng Quốc chạy lại sắp hàng, hai đứa vừa đi vừa uống chung bình nước.



THẦN TƯỢNG CỦA THIẾU NHI THẾ GIỚI WALT - DISNEY

● Xuất thân từ một gia đình nghèo khổ, cậu bé Walt Disney đã làm đủ mọi nghề : bán báo, bán nước ngọt, bán cà rem, trước khi trở thành một họa sĩ trứ danh của thế giới.

● Đô la chẳng qua như phân bón, nó làm cho mọi việc mọc lên. Walt Disney đã nói thế, và đã dám chi nửa triệu đô la để chỉ quay một cảnh quyết tử với Mực Ma trong phim « 20 000 dặm dưới đáy biển ».

● Một mình lãnh 29 giải oscar về mọi môn trong ngành điện ảnh.

Bài của **CHU QUÂN**

Hàng tuần, ở bìa lưng báo Thiếu Nhi, các em vẫn thường được đọc một trang in truyện bằng tranh tròn kỳ với đủ màu sắc chụp theo nguyên bản trong tạp chí Mickey. Nhân vật trong truyện này phần lớn là bác chó Dingo, họ hàng nhà vịt Donald, những dây mơ rễ má của nhà chuột Mickey hay chú nai ngơ ngác Bambi. Đây mới chỉ là một số trong rất nhiều nhân vật khác như Nàng Bạch Tuyết, Bé lọ lem, 7 chú lùn v.v..., do một họa sĩ lừng danh thế giới mà mọi lứa tuổi từ 6 đến 70 tuổi không mấy ai là không nghe nói đến : Walt Disney !

Đối với trẻ em trên thế giới, tên Walt Disney đi đôi với tiếng Thần Diệu. Tất cả những gì có ký tên Walt Disney đều là thần diệu. Walt Disney đã sáng chế ra nhân vật, thổi vào mỗi nhân vật một linh hồn, một sắc thái, một đời sống nội tâm, có tình cảm, có thói quen, có tật xấu, có tài năng riêng biệt, và những nhân vật ấy đã đưa trẻ em vào một thế giới khác, thế giới của thần tiên, của mộng ảo, đẹp đúng y như trí tưởng tượng phong phú của tuổi hồn nhiên đã mơ ước tới.

NGƯỜI ẤY LÀ AI ?

Walt Disney tên thật là Walter Elias Disney, sinh năm 1901 tại Chicago (Hoa Kỳ). Là con út trong một gia đình nghèo có 5 người con, Walt Disney đã trải qua một thuở thiếu thời hết sức là cực nhọc, vất vả. Ông đã phải bán báo, bán kem, rao hàng nước ngọt giải khát v.v...

nhưng ông có biệt tài vẽ hí họa. Nhờ đấy, thân phụ của ông cố gắng để cho ông theo học ngành Mỹ Thuật và sau năm năm, ông đã có đủ cái vốn căn bản để khai triển tài năng thiên phú của mình. Vào năm 1923, chàng trẻ tuổi Walt Disney đặt chân tới Hollywood với ước vọng cách mạng việc sản xuất các tranh hoạt họa. Nhưng việc đầu tiên là phải làm



quen với thế giới của ngành điện ảnh. Do đó, Walt Disney xin vào làm việc trong phim trường mà theo lời của ông kể lại thì « Tôi chỉ muốn làm việc trong phim trường, bất cứ phim trường nào, và bất cứ việc gì ». Người ta giao cho ông một chân phụ tá, nhưng xui xẻo thay, ngay hôm sau, phim trường bị bả

hỏa thiêu rụi ! Chính vì sự rủi ro này mà Walt Disney nảy sinh ý định tự lập. Ông lập luận : « Nếu không có chỗ để xin vào làm thì tại sao mình không tạo lấy công việc cho riêng mình ? ». Thế là ông chạy chốt họ hàng để xoay sở vay mượn được cái vốn khởi đầu là 500 Mỹ kim. Anh ruột của ông là Roy Disney cộng tác với ông trong bước đầu này, và cả hai người đều không ngờ họ sẽ còn ràng buộc với nhau trong suốt 40 năm sau nữa. Khởi đầu, « hăng » của Walt Disney chỉ vờn vờn có một cô thư ký với lương tháng là 15 đô la. Đồng lương thật là chết đói, nhưng vì mẫn tài ông mà nàng chịu đựng và làm việc một cách rất chăm chỉ. Một hôm nàng hết nhẫn tiền, không một xu dính túi, đành ngồi lì ở bàn làm việc, không muốn ra về nữa. Chàng Walt Disney đến gần hỏi :

— Sao em còn ngồi đây ?

Cô nàng ngẹn ngào qua nước mắt :

— Xin đề em ngồi yên, đừng hỏi.

Walt Disney chợt thấu hiểu hoàn cảnh của nàng, chàng xúc động sâu xa và nói :

— Đợi nào... đợi nào anh đề cho em ngồi yên được...

Rồi chàng cúi xuống hôn lên má nàng. Một tuần sau, họ làm lễ cưới. Tình yêu đã thúc đẩy Walt Disney làm việc say mê. Chàng bắt đầu dựng những thú vật làm nhân vật chính trong phim : Chuột Mickey, vịt Donald, nai Bambi v.v...

Năm 1937 cuốn phim Nàng Bạch Tuyết và Bảy chú lùn ra đời. Tất cả thế giới đều hoan nghênh nồng nhiệt. Cuốn phim đi tới đâu là gây sốt nôi, bàn tán và gieo rắc tươi vui đến đó. Hình ảnh của Bạch Tuyết lan tràn vào mọi lãnh vực trong đời sống : in trên nhãn hiệu, trên tập vở, trên các hàng hóa, trên các gói kẹo v.v... và riêng ở V.N, có người nói rằng rất đông các cô gái sinh năm 1937 được cha mẹ đặt tên là Bạch Tuyết chẳng hiểu điều đó có đúng chăng ?

Sau khi tạm gián đoạn vì đệ II thế chiến, Walt Disney lại tung ra thị trường phim ảnh nhiều phim hoạt họa độc đáo khác nữa như Bambi (ra đời năm 1947) Alcice au pays des Merveilles (Alice ở xứ Thần tiên 1951), La belle au Bois dormant (Công chúa ngủ trong rừng 1959) v.v...

HOANG PHÍ HAY BURN SỈN

Thật khó mà mô tả được con người phức tạp của Walt Disney. Nhiều người cộng tác với ông cho ông là một người keo kiệt, burn sỉn. Lượng do ông trả cho công nhân nổi tiếng là thấp nhất. Một họa sĩ từng giúp việc cho ông đã ví «Đó là một De Gaulle trong lãnh vực hoạt họa». Có lẽ Walt Disney chỉ say sưa với sự làm thế nào để cuốn phim được thành công. Và trong lãnh vực này, ông rất chịu chỉ : như trong phim «20.000 dặm dưới đáy biển» phỏng theo tác phẩm của Đại văn hào Jules Verne, ông đã chịu bỏ ra nửa triệu Mỹ Kim để chỉ quay cho hoàn toàn một cảnh quyết tử với con mực khổng lồ.

Nhưng món tiền ấy chưa thấm vào đâu với số tiền Walt Disney đã bỏ ra để xây dựng nên Disneyland. Đây là giấc mộng mà ông đã ấp ủ từ hơn 30 năm trước, nhằm thực hiện một thế giới có thực ngoài cuộc đời phát xuất từ thế giới mộng mơ trên phim ảnh. Disneyland rộng 24 mẫu, ở Anaheim, cách Los-Angeles 30 km về phía Đông Nam, trước là một khoảng đất hoang vu, nhưng dưới khối óc vĩ đại của Walt Disney, nó đã trở nên một khoảng đất thần tiên mà hàng năm có 19 triệu du khách từ 70 quốc gia tới thăm viếng và được mệnh danh là «Tiểu bang



thứ 51 của Hoa Kỳ». Để xây dựng nên Disneyland, Walt Disney đã phải chi phí hết 7 tỷ đô la (tương đương với gần 3000 tỉ bạc V.N). Hãy chỉ nói riêng một búp bê giả nguyên hình Tổng thống Abram Lincoln đang đọc bài diễn văn nổi tiếng ở Gettysburg mà Walt Disney đặt ở một khu mệnh danh là «Một Quốc gia dưới quyền Thượng Đế». Khu này sẽ có mặt đầy đủ tất cả các Tổng Thống Hoa Kỳ, giống y người thực. «Búp bê» Lincoln có một bộ máy tinh vi nối với một băng phát thanh. Khi nói, Tổng Thống cũng có đầy đủ mọi điệu bộ, thậm chí những bấp thịch ở má, ở môi, những chớp mắt lên xuống, những ngón tay cũng động đậy y như người thật. Riêng mỗi «bắp thịch» ở má đã trị giá mỗi cái 600 Đô la. Khi hoàn

thành, Tổng Thống Abram Lincoln đã tiêu tốn hết 250 ngàn đô la rồi ! Thật chỉ có Walt Diney mới làm được như thế.

Vào tháng 12 năm 1966, Walt Disney từ giả cuộc đời. Ông chết đi, để lại mối tiếc thương cho tất cả mọi người trên thế giới, không phân biệt màu sắc chính trị, chủng tộc, màu da, hay tôn giáo.

Bởi vì Walt Disney chỉ phục vụ cho tuổi thơ, và cho tất cả những ai còn muốn quay về thế giới hồn nhiên và tươi sáng của tuổi thơ.

CHU QUÂN



thiếu nhi/15

Vườn hồng



ĐỖ PHƯƠNG KHANH phụ trách



bông hồng
CHO GIA ĐÌNH

LÒNG MẸ

«Lòng mẹ bao la như biển Thái Bình
dạt dào»

Tình mẹ tha thiết như đồng lúa
chênh rì rào...

Tiếng hát văng vẳng trong xóm
nghèo đang say giấc ngủ làm tôi
chạnh nghĩ đến lòng mẹ mà từ lâu
tôi chưa nghĩ tới hoặc nghĩ tới thoáng
trong phút chốc rồi thôi.

Tôi cảm thấy chẳng còn gì to tát
bằng lòng mẹ, như cánh đồng lúa
chín ngát thơm mùi sữa ngút tận
chân trời, như tiếng dạt dào không
phai ngàn đời của sóng.

Lúc ấu thơ hay khi đàn con khôn
lớn lòng mẹ bao giờ cũng là bóng
mát che ngang mặt trời để tránh
mưa, khỏi nắng trọi một cuộc đời.
Lời ru thần thánh của mẹ ngàn đời
vẫn là dòng sữa ngọt ngào không
bao giờ dứt:

«Mẹ ngồi ru con đông đưa vắng
buồn, năm qua tuổi mòn...»

Mẹ ru con bằng ca, dao nước
mắt, bằng tháng ngày thao thức
trắng năm canh.

Khi nào cũng như khi nào, lòng
mẹ vẫn là một cái gì không thay đổi
nó miên man bất tận, như ca dao,
như dòng suối nhiệm màu, và có lẽ
chẳng một ai có thể diễn tả trọn vẹn
tấm lòng bao la của mẹ cả.

Suốt cuộc đời mẹ nắng mưa
chồng chất hai vai, những sớm nắng
chiều mưa, chẳng quản ngại đường
xa thiên lý, miễn làm sao cho đàn
trẻ ấm êm, dù ốm đau chẳng chút
than van.

Mẹ cười khi con vui đùa, mẹ lo
lắng lúc con trở giấc, mẹ đau lòng
khi nhìn thấy đàn con như những
cánh chim trưởng thành lần lượt
bay xa tổ ấm, rời xa vòng tay ấp ủ
của mẹ, vòng tay êm ái được đan
bằng tất cả máu, xương, mồ hôi,
nước mắt... cùng những gì mẹ có,
vòng tay của một đời nước mắt chan
cơm.

Ngày con ra đi, hành trang mẹ
gửi là lời ru êm ái, là nụ cười héo
hắt chia xa, là kinh cầu cho đàn con
sắp bước vào đời.

... Một ngày, mẹ già yếu trong
ngôi nhà cũ kỹ nhưng chất chứa bao
ân tình của mẹ với đàn con bấy chừ
mỗi đứa một nơi, mỗi người một
ngã, nhưng lòng mẹ vẫn bao la bất
diệt, hằng đêm mẹ vẫn nguyện cầu
cho đàn con phương xa được an vui
êm ả, mong cho đàn trẻ được hạnh
phúc suốt đời chẳng nghĩ đến thân

mẹ một mình cô quạnh, sống lẻ loi
trong cái tuổi gần đất xa trời.

Đôi mắt mẹ sáng trong như
những vì tinh tú, soi sáng cho đàn
con trong đêm tối âm thầm, như ánh
đèn dò bước trong bão táp phong
sương

Và một ngày... mắt mẹ quầng
thâm, mây đang kéo về bao phủ,
nhưng mẹ vẫn ngửng lên nhìn những
cánh chim lạc lõng tung bay về nấp
dưới bóng mát của mẹ, mẹ sẽ khóc
cho đàn con gầy guộc, mẹ sẽ cười
khi đàn con hạnh phúc tràn đầy. Mẹ
sẽ khóc, nước mắt mẹ như dòng
suối hiền hòa cho đàn con lặn ngụp
lần cuối, khóc cho ngày bóng mát
của mẹ mất đi trên những mái đầu
nay đã lấm tấm bụi đời.

Mẹ sẽ cười—dù nụ cười héo hắt
—mừng cho ngày cuối cùng vòng
tay của mẹ được thắt chặt thương
yêu lần sau chót.

Mẹ nằm xuống nhưng lòng mẹ
vẫn tồn tại trong đàn con, nó vẫn bao
la bất tận, mẹ vẫn muốn đàn con
được sung sướng vui tươi, hồn mẹ
vẫn phù hộ đàn con và mãi mãi
không thôi. Chúng ta hãy «vạn tuế
lòng mẹ».

«Mẹ, mẹ là nải chuối buồng cau,
Mẹ là dòng sữa ngọt ngào...»

ĐƠN KHOA



VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG



tay ngọc khéo léo

♣ MAI LOAN (phụ trách)

Hôm qua nhà bị cúp điện, má bảo đi thấp đèn cây. Tay Ngọc lơ lơ nghiêng một chút, thôi thế là mặt bàn đánh vọc-ni có mấy giọt nến hồng dính vào. Nào khó gì, lấy con dao nạo đi một cái là xong! Ấy chớ! Xin đừng lạm vậy, verni sẽ bong ra, mặt bàn sẽ có vết hư đi. Một lời khuyên giản dị: hãy chịu khó đi đun một tí nước sôi, nhúng giẻ vô mà chùi. Nến sẽ hết ngay. Cần thận hơn nữa, Tay ngọc hãy lấy vải mềm đánh bóng mặt bàn lại. Thế là xong rồi.

Lâu lâu nước phong ten có chất ri sét, khi pha trà cho Ba uống, trà ngả màu đen sịt, lại có mùi tanh, làm giảm thú vị uống trà buổi sớm của ba đi gấp cả chục lần. Vậy Tay ngọc hãy ra... tay:

— Nấu nước phong ten cho sôi, rồi lọc qua một cái quặng (phễu) trong đê bông gòn. Lâu lâu thay bông gòn mới.

Nước lọc như vậy rồi để dành đến sáng sớm đun lại, pha trà cho ba nước trà sẽ tươi đỏ trở lại hết mùi tanh của ri sét. Chịu khó một tí nhưng ba sẽ khen hết lời đó các bông hồng ạ.

Má mua được ít quả xoài (hồi này xoài khá rẻ) đem về bỏ cho cả nhà ăn tráng miệng. Vừa cắt xong một lát dao, má la bãi hoải vì lưỡi dao sặc mùi hành (xây ra vụ này, chắc hẳn Tay Ngọc khi xuống bếp Hồng thái hành rồi bỏ lơ con dao luôn). Làm thế nào bây giờ? Chùi cho mất mùi hành không phải dễ dàng như ăn vụng chùi... mép. Ở nhà có cà rốt không? Nếu có thì xong rồi. Chỉ việc xắt mỏng củ cà rốt rồi đem chà lên lưỡi dao. Chỉ hy sinh vài khoanh cà rốt là lưỡi dao hết mùi hành. Cả nhà lại thưởng thức được ngon lành hương vị xoài ngọt, thơm, nhưng cũng coi chừng ăn nhiều quá, nóng lăm đấy!

Mấy bạn của anh tới chơi nhà, chơi, cười nói om xòm (đôi khi xỏ nhọ hơi kỹ), thôi cũng cho là vui nhà đi. Nhưng ghét nhất là mùi khói thuốc. Mỗi ông là một cái ống khói. Rụi điếu này, châm điếu khác, tàn vầy tứ tung ngũ hành, khói thuốc mù mịt, không ngửi quen thì là cả một cực hình.

Bỏ muỗi vô bếp cho các «cụ» ấy giải tán sớm sớm chẳng? Vô ích, hồi này các trường đại học đóng cửa, cảnh ngồi ghech chân lên ghế bàn toàn chuyện trên trời dưới biển, nghe có vẻ dứt không ra. Vậy hãy làm theo cách này: lấy một cái bát nhỏ, đặt vô mấy cục than hồng rồi bỏ lên mấy miếng vô cam phơi khô. Đem bát để ở góc phòng. Mùi khói cam thoang thoang bay lên sẽ xua tức khắc mùi hôi của khói thuốc.

Bông hồng nào hay bị tai nạn này hãy thử làm một lần đi. Tuy nhiên, việc trước tiên là xin má tiền, mua một cân cam về ăn trước, nói lý do là để dành vô cam phơi khô nhá.



Thư của em N N Y

Hỏi: ... Đầu năm học, mẹ em cho em vài đề may 2 cái áo dài. Em đem đến nhà mẹ một người bạn em đề may, tưởng là bạn thân thì khi tính tiền chắc sẽ được trừ phân nửa hoặc một phần. Đề đâu mẹ bạn em tính như tính với người ngoài. Chị nghĩ coi có tức không? Em thấy như vậy là gia đình nó xử với em như người ngoài, nên sang năm học mới em không ngồi cùng bàn với nó nữa. Không phải em tiếc số tiền, nhưng thấy cách cư xử đó, sao em ghét quá..

Trả lời: Chị mong khi em đọc thư này, em chưa chọn chỗ ngồi cách xa người bạn của em. Nếu đã xây ra thì đó là một trong những hành động nông nổi mà em nên tiếc, trong cuộc đời.

Chị nhớ dạo bé, mỗi khi đi chợ mẹ chị lại dẫn chị đi theo, và gọi chị ở nhà một bà bạn bán hàng bánh mứt. Lần nào chị đến bà bạn mẹ chị cũng đều cho chị ăn bánh kẹo, ô mai lu bù. Có hôm bà đi vắng con gái bà không cho chị ăn như mẹ của cô ta, chị giận lắm, thấy cô ta sao xấu tính ghê, có cả một nhà kẹo bánh mà lại kẹo với mình không mời mình ăn. Và chị nổi giận ghê lắm. May thay, dạo đó chị mới 7 tuổi. Vậy mà bây giờ nghĩ lại còn thấy mắc cỡ. Chị ước mong gia đình họ nghĩ rằng chị là đứa trẻ con, và đừng phán xét cả gia đình chị qua sự ăn lu bù một cách bất lịch sự như thế. Vì làm nghề hàng bánh, bà bạn mẹ chị phải bỏ vốn ra mua hàng, chịu

(XEM TIẾP TRANG 18)



biết bao phí tổn sở hụi, nếu bán được một phần lớn mới là kéo về được vốn, số lời chỉ là phần nhỏ, thì bà còn phải làm kế sinh nhai cho gia đình, hoặc dùng cho những việc ích lợi khác. Nay nếu các con của các bạn đều giống chị, kéo nhau đến ăn lu bù, ăn «chùa» như vậy thì không được mấy ngày cửa tiệm phải đóng vì hết hàng, và bà phải phá sản. Mà nhà buôn thì thường nhiều bạn bè quen biết, ai cũng tưởng chỉ có mình là thân nhất, và tự cho có quyền ưu tiên, chủ nhà sẽ chỉ phải đãi ngộ có mỗi mình thôi. Thực ra, những người biết điều bao giờ cũng trọng lẽ công bằng, không đòi ưu tiên. Đọc thư em, chị bỗng nhớ lại y hệt cái cảm giác của chị ngày đó, khi thấy cô chủ tiệm đối xử với chị như vậy chị cũng định tuyệt giao luôn, không tới nhà cô ta nữa. Thế thì có tội nghiệp cho người ta không hở em. Bạn em còn đáng tội nghiệp hơn nữa em ạ. Khi không, em đem đến may đồ, nếu em không may thì người khác may, gia đình bạn em cũng thu về được số tiền đó. May áo cho em, bạn em không được gì hơn lại bị ghét bỏ. Bây giờ em nghĩ lại đi, nếu tất cả các bạn bè liên hệ đến gia đình đó đều đến may với mục đích bớt tiền công thì gia đình họ làm sao đủ sống? Họ cũng phải bỏ vốn ra mua cửa tiệm, mua đồ, mượn nhân công, rồi đóng thuế má, may

xong cái áo, lấy được tiền nếu trừ hết các phí tổn thì cũng chỉ còn một phần nhỏ là tiền lời.

Nếu mình đòi bớt thì họ không còn đủ tiền trả các thứ phí tổn, và nếu nhiều người đòi hỏi như em thì họ sẽ bị lỗ lã mà đóng cửa tiệm mất em ạ. Bây giờ chị lại hỏi em nhé, em trách gia đình bạn, vậy có bao giờ em tự hỏi: «*Mình đã làm được gì cho bạn chưa*». Chị thấy cái khổ của mọi người là luôn oán hận rằng người khác không làm cho mình cái này, không giúp mình cái kia. Nhưng có bao giờ chịu hỏi xem là: «*Mình đã giúp gì cho người ta*? Nếu luôn tìm xem mình đã làm được gì mà đòi được đãi ngộ, thì em sẽ công bằng hơn. Vậy tóm lại, chị mong em nghĩ thế này: Khi em

đem đồ đến nhà bạn, là em muốn, thay vì đem đến tiệm lạ, em đem công việc đến cho gia đình bạn, để giúp bạn đông khách hàng thế thôi. Không lợi dụng gì bạn cả Còn gia đình bạn, họ sẽ tỏ tình thân bằng cách làm việc kỹ càng mau chóng và chiều ý em. Điều này thì người thợ có lương tâm nào cũng phải chu đáo. Chị nhớ xưa có đọc câu này: «*Làm sao để sự hiện diện của mình là điều may cho người khác*». Em ơi! Phải công bằng. «Kỷ sở bất dục vật thi ư nhân» điều gì mình không muốn, đừng làm cho người khác. Nghĩ kỹ đi, đặt em vào địa vị bạn, em sẽ thấy bạn em đáng thương biết bao.

Chị Đ.P.K



Lựa chọn cá, tôm, thịt, gà, vịt

Cá: Các loại cá nên mua lúc còn sống như: cá lóc, cá trê, cá rô, cá bống thì em lựa những con mình tròn đều, đầu đuôi bằng nhau là cá mập, ăn béo mà ngon. Đầu lớn đuôi nhỏ là cá ốm. Còn các loại cá khi mua đã chết rồi thì em lật mang cá ra coi, màu mé trong phải đỏ tươi, nắn vào mình cá thấy đàn chắc là cá còn tươi. Nếu cá đã xắt khúc thì em cứ nắn thấy thịt đàn, ngay chỗ xắt vết máu đỏ tươi là cá tươi. Nên lưu ý là có khi cá đã ươn mà các bà bán cá lại bôi máu cá tươi

vào nên người mua bị lầm. Cá đã ươn thì mang cá lột lột, thịt mềm nhũn sờ vào có cảm tưởng thấy cả xương cá.

Cua: Em lật ngửa con cua lên, dùng 2 ngón tay cái ấn mạnh xuống chỗ cạnh yếm cua, thấy cứng ngắc là cua chắc có nhiều thịt. Nếu thấy lũng xuống là cua óp trong chứa nhiều nước. Cua đực yếm nhỏ xíu mà nhiều thịt. Nếu cần nhiều gạch thì mua cua cái, yếm lớn. Tốt hơn hết là kiếm bà hàng nào hiền lành mà mua rồi nhờ bà ấy lựa dùm là nhất.

Tôm, tép: Tôm tép tươi đầu còn dính liền với mình, màu vỏ tôm còn trong, vỏ cứng. Tôm tép ươn đầu đã rời ra, vỏ mềm, thịt nhũn không nên mua, làm món ăn mất ngon vì khi chín thịt sẽ mủn ra và tanh. Tôm, tép tươi thịt dai và thơm.

KỲ SAU:

Lựa chọn thịt, gà, vịt





Luận Hay

Trường Tiểu học Cộng Đồng

Phan Đình Phùng

Lớp: 5/2

Tên: Vũ bảo Dung — Toán 2

Điểm: 8 Tập viết: 8

Lời phê: Khá lắm

Đề: Sắp đến kỳ thi, em viết thư về nhà xin tiền cha mẹ để mua sách học thêm.

Kính thưa Ba Má

Đã lâu nay con không viết thư cho Ba Má được vì con bận học thi Đề nghị lục cá nguyệt. Hôm nay con đã thi xong, vội viết thư về nhà kéo Ba Má mong.

Thưa Ba Má, Ông con bị bệnh nay đã khỏi chưa? Ba Má cho con gửi lời hỏi thăm Ông nhá. Ba vẫn làm chỗ cũ chứ? Hàng má bán có đắt không? Chị con tháng này hạn mấy? Bé Châu chắc đã nói được rồi phải không ạ? Em Ngân chăm nom khóm hồng của con thường xuyên chứ? Má bảo với nó là nếu hồng trở hoa thì nó sẽ được thưởng, giùm con nhá má.

Sức học của con độ này cũng khá. Nhưng vì gần thi nên con cần mua thêm sách đề luyện ba môn câu hỏi thường thức, Toán và Luận Văn. Sách con muốn mua tựa là thi vào lớp sáu do Bùi văn Bảo và Phan thị Kim Chi biên soạn in tại nhà in Nhật

Tào và do nhà xuất bản Sống Mới phát hành. Xin má cho con một trăm năm mươi đồng để mua cuốn sách đó. Con cũng biết rằng Ba Má đã hy sinh nhiều cho chúng con nên con không dám làm phiền nhưng chẳng được nên mới phải xin. Đề đền ơn Ba Má con xin cố học cho Ba Má vui lòng.

Con xin hứa luôn chăm chỉ và giữ gìn cẩn thận cuốn sách đó để cho em con học năm sau khỏi ưỡn tiền.

Thôi, thư đã khá dài rồi, con xin Ba Má cho con ngừng bút ở đây và cầu chúc Ba Má buôn may bán đắt và gia đình ta luôn gặp sự tốt đẹp.

Kính thư

Con của Ba Má

Ký Tên

tình mẫu tử

(Phỏng theo một đoạn văn

« Công chúa của mẹ »

của SONG HÁT

Mẹ ơi! nếu một ngày kia con sẽ là người lữ khách phiêu lưu khắp bốn phương trời

Thế thì mẹ sẽ xin là con đường thiên lý để diu dắt con đi khắp mọi nơi

Nhưng nếu con là một chiếc thuyền nan bé nhỏ, thì làm thế nào để vượt trùng dương?

Thế thì mẹ sẽ là gió, một thứ gió hiền hòa để đưa con đến các nẻo đường

Nếu con là một cánh chim phiêu bạt bay khắp mọi nơi và cô đơn trong cuộc đời

Thế thì mẹ là những cành cây và tổ ấm để cho con đậu và con nghỉ ngơi. Và nếu con là một cây hoa mọc nơi định núi hay thung lũng mẹ sẽ thế nào?

Thì mẹ không quản khó khăn nguy hiểm đem về trồng trong vườn của mẹ, con nghĩ sao?

Ồ! con vui quá! thích quá, trên đời này chỉ có mẹ, con nào phải ra đi

Mẹ cũng vui mừng khi có con gần bên mẹ. Tình mẫu tử ai nỡ phân ly

HÙNG VỸ

(Lương văn Bình)

CHIẾN LŨY

BA ĐÌNH

(1885 - 1887)

Trải qua 86 năm đô hộ thực dân Pháp, nước Việt Nam của chúng ta đã có bao nhiêu cuộc khởi nghĩa đề dành độc lập cho xứ sở. Trong đó có cuộc khởi nghĩa của Đinh công Tráng.

Đinh công Tráng người làng Nam Trảng, tỉnh Hà Nam (Bắc Việt) nguyên làm chánh tổng, sau theo Hoàng đế Viêm đánh nhau với Pháp lập được nhiều chiến công.

Năm 1885 vua Hàm Nghi chạy ra Quảng Bình. Ông được lệnh chặn đường tiếp tế của Pháp từ Bắc vào Trung. Đinh công Tráng cùng với Tiến Sĩ Tổng duy Tân cử nhân Hoàng bật Đạt và các tù trưởng Mường Hà văn Mão, Cao Điền, Cầm bá Thuộc lãnh đạo cuộc khởi nghĩa. Tất cả đều đồng ý lấy 3 làng: Mậu Thịnh, Mỹ Khê, và Thượng Thọ làm căn cứ xuất phát. Đề cuộc khởi nghĩa được tồn tại Ông xây chiến lũy Ba Đình ở ba làng trên. Chiến lũy Ba Đình được xây bằng đất bùn với tre non dài 1200m, bề rộng 400m (với khí cụ thô sơ mà Ông dựng được Chiến lũy Ba Đình kẻ là một kỳ công hiếm có). Nghĩa binh thì có 600 người vũ khí thô sơ nhưng đã làm cho Pháp tổn thất khá nhiều nhất là trong 2 trận Ba Đình và Mã Cao. Cuối năm 1886 địch huy động tới 4000 quân, 80 viên sĩ quan và 4 tàu chiến mà vẫn bị thảm bại chưa cay. Đầu năm 1887 chúng phải huy động tất cả lực lượng ở miền Bắc vào đánh suốt 20 ngày mới phá nổi Chiến lũy Ba Đình, hai bên chết rất nhiều. Đinh công Tráng theo một đường địa đạo riêng thoát ra ngoài được chạy đến Nghệ An thì bị trúng đạn chết.

THẾ HÙNG

Không quốc Hùng



bướm TRONG VƯỜN

buổi học cuối cùng

Buôn vương buổi học cuối cùng
Em về gót nhỏ nhớ nhung muôn
phiên

Nắng hồng ngủ giấc cô miên
Hạ về hiu quạnh bên hiên mái trường
Bạn bè ơi! vạn niềm thương
Bạn bè ơi! ngút mắt buồn lên ngôi
Ngày tháng cũ đã qua rồi
Vọng tìm kỷ niệm chơi vơi nỗi niềm
Bên nhau gục mặt lặng im
Bãi ca ly biệt trong tim gọi sầu
Ngùi thương giấc nhớ xanh xao
Mênh mông một thoáng chiêm bao
chợt dài

HÀ MỘNG AI
Sóng bạc trùng dương
09-06-72
(Áo trắng Hoàng Diệu)

hương đồng cỏ nội

Hè đến rồi đây ta trở về
Thăm làng bé nhỏ tự miền quê
Hương thơm lúa mới nơi đồng nội
Cỏ ướt hơi sương nắng đã về
Hoa lá xôn xao đùa với gió
Dừng chân ta ngắm cảnh đồng quê
Hương đồng cỏ nội ta ngây ngất
Thương mến làm sao hương lúa về

HÙNG VỸ
Lương văn Bình

điều bay

Điều bay trên chốn trời cao
Vĩ vu gió thổi lao đao cánh điều
Lượn bay theo gió mây chiều
Vui đời phiêu bạt, mỹ miều bay cao

HÙNG VỸ
(Lương văn Bình)

vào hạ

Nghe như mùa hạ vào đời
Lòng mình như chợt chơi vơi muôn
phiên

Xót xa kỷ niệm triền miên
Hạ này xa bạn nhớ tên từng người
Nghe chừng Phượng nở nụ cười
Và tươi thắm nở mặt người xót xa
Chú ve như cũng vui ca

Hòa cùng với Phượng đề ca hạ về
THẢO QUYÊN



tan tác

Chia tay cuối nẻo con đường phượng
Ngơng mặt nhìn nuôi tiếc tình
vương

Tình bề bạn, thầy cô yêu mến
Bao tháng ngày sâu đậm dưới trường
Chia tay cuối nẻo con đường hạ
Mà nghe lòng thốn thức xót xa
Cảnh ly biệt hề sang gây phải
Đề rồi đây cách trở phương xa
Chia tay cuối nẻo con đường phượng
Tay siết tay mong hạ chóng qua
Đề gặp nhau cho bớt nhớ thương
Đã chất chứa trong ngày tháng hạ
Thôi từ đây lẻ bóng bơ vơ
Tay nắm tay mà lệ nhạt nhòa
Ta từ tạ mà lòng nức nở.

Nguyễn hà Nguyễn
Đà Nẵng

quê tôi

Quê tôi có lũy tre già
Có đồng lúa chín la đà phất phơ
Hàng dừa rọi bóng trắng mờ
Nhịp cầu nho nhỏ hững hờ giữa sông
Quê tôi đồng lúa mênh mông
Có vườn hoa cúc, họa hồng, hoa lan
Chiều chiều cò trắng bay ngang
Tung bay nhịp cánh trên làn mây
xanh

Quê tôi dòng nước uốn quanh
Ban mai chim hót trên cành liu lo
Đường đi uốn khúc quanh co
Ngôi trường ẩn hiện trên gò đất cao
Quê tôi có những hồ, ao
Có đàn em bé lao xao đến trường
Vui chơi nhảy múa bên đường
Biết bao cảnh đẹp trường làng quê
tôi

TRẦN MINH KÝ
Nhóm Sương Đêm

tuổi học trò

Lòng trong trắng như mùi thơm
sạch vở
Chưa một lần vương bận những
sầu đar
Chỉ bằng khuôn khi mùa hạ qua
mau
Và sung sướng ngày khai trường
chợt đến
Tuổi học trò bao nhiêu là luyện
mến
Làm hành trang em vui bước không
ngừng
Rồi những chiều đi tha thần lên rừng
Nghe trái mơ trên cành vừa chín
mọng

Là học trò nên vẫn hoài mơ mộng
Ý thơ về tràn ngập cả đôi tay
Mấy lời thơ dệt vội cũng hay hay
Nhưng chẳng dám tặng ai làm kỷ
niệm
Rồi những khi mùa xuân vừa chết
lịm
Lại nghe lòng rạo rực những niềm
thương
Bạn bè kia với kỷ niệm sân trường
Giờ xa hết chìm rồi vào dĩ vãng.

Bạc Hà

giòng đời

(Lặng T. đề hiệu ít nhiều
tâm sự của tôi !)

Tôi sinh ra giữa mùa đông lạnh giá
Trong vòng tay ấp ủ của mẹ hiền
Tôi sinh ra giữa căn nhà vách lá
Chốn ruộng vườn tôi khóc tiếng đầu
tiên ..

Rồi tôi lớn nhờ thơm giòng sữa mẹ
Mỗi sớm chiều êm giọng hát ca dao
Cảnh hoang sơ tôi sống ngày còn bé
Tìm nguồn vui bên khóm trúc, vườn
cau.

Năm lên bảy bắt đầu ôm tập võ
Đến mái trường đơn giản, lớp xiên
xiên

Vào lớp học náu áo mẹ bỏ ngõ
Mắt rung rung... nét sợ hãi vương
nhiều !

Tôi cũng quen dần nên không hồn
khóc.

Biết hòa mình với đám bạn ngu ngơ
Học thuộc lòng câu Tình Thương
Dân Tộc.

Khi tâm hồn vẫn ngổ ngàng, ngây
thơ...

Niên khóa mới việc sách đèn dang dở
Vi hăng đêm chột súng nổ, đạn reo
Trường đơn sơ theo chiến tranh sụp
đổ

Lửa binh về gây tang tóc quê nghèo

Mang hành lý gia đình tôi ra tỉnh
Tìm yên lành trên mảnh đất Ba-
Xuyên.

Lúc vô tư tôi biết đâu bị rận ?
Đề bây giờ ôm nỗi nhớ triền miên...

Tôi thám thía .. bước lên thềm
Trung học

Càng xót xa thương quê mẹ thuở
xưa

Tính thời gian : mấy mùa đông qua
tóc

Tính giòng đời : mười lăm tuổi
thoi đưa !

Và hiện tại niềm mơ chưa nắm
vững

Đón đảng cay dưới cuộc sống bon
chen

Nghe bom đạn quen tai... Chừ chấp
nhận

Muốn xua tan nhưng thân phận thấp
hèn !

Tạo hóa khiến xui con người thay
đổi

Về hồn nhiên ngày đó có còn đâu ?
Lặng bàng hoàng hết suy tư thành
khối

Nẻo tương lai vương cả một trời
sầu !

Thời bé bỏng đã trôi qua là mất
Tiếc thương hoài rồi cũng chỉ thể
thôi

Khung kỷ niệm, kỷ niệm ơi cao
ngất

Góp về đây bao đoàn khúc rã rời...

TA LỆ VĂN



buồn hạ

Hôm nay trên đường về

Em thấy buồn tái tê

Cúi đầu em đếm bước

Trên đường dài lê thê

Bên đường hoa Phượng nở

Ve sầu kêu râm ran

Em nghe hồn chột vàng

Khi hạ trăng vừa sang

Hôm nay ngày học cuối

Không có buổi liên hoan

Em thấy buồn tiếc nuối

Ôi ! Niên học đã tàn

NGÂN THÔNG REO

đà lạt yêu

Qua kẽ lá xanh ánh sương hồng
Ru em vào giấc ngủ say nồng
Đôi mắt to đen từ khép lại
Chung quanh vì vút tiếng ngàn thông

Bây giờ trời đã chuyển sang thu
Núi đồi hòa lẫn tiếng vì vu
Khung trời Đà Lạt sao buồn thẽ
Qua khung cửa kính, đỉnh sương mù

Hàng thông thẳng tắp trên sườn đồi
Thác tuôn hòa lẫn tiếng nhạc rơi
Đà Lạt ơi ! Mi thơ mộng quá
Biết nói làm sao cho cạn lời

Đây hồ Than Thở, thác Cam Ly
Suốt đời sao chẳng nói năng chi
Đề cho ta ngỏ đôi lời với
Sao vẫn lặng thinh chẳng nói gì

Đấy cả vùng trời thật dễ thương
Đã sống với em cả tháng trường
Thôi giờ từ giã mi đây nhé
Đề ta lại cất bước lên đường

HẢI LY

(bút nhóm : Mây Hồng)

thương về kỷ niệm

Thôi nhé già biệt từ đây
Mùa hoa phượng cũ uơm đầy mộng
mơ

Thiên đường ước mộng tuổi thơ
Nay đã xa cách tôn thờ nữa chi ?...

Lệ tràn đầm ướt hoen mi
Nhìn hoa lại nở sâu bi trong lòng

Mây buồn trên đỉnh ước mong
Muôn hoa kết nụ bên dòng thời gian

Gió xưa vì vút ngút ngàn
Mà sao tôi vẫn vương mang ưu phiền

H.C.

hoa cỏ chiều xuân

Chiều xuân hoa cỏ ngậm ngùi
Trên ngàn cánh én về xuôi đôi bờ

Mây buồn xé núi ngàn ngơ
Vết bay cuối nẻo ngơ chờ xa khơi !

TRƯƠNG MINH TRI

SỢ BIỂN

VĂN VIỆT

(Phỏng dịch theo truyện « Deep Water »)

Đôn buồn rầu nhìn cha bước khỏi bãi biển đi về nhà, nó buồn mình xuống lớp cát bỏng và mặc cho ánh nắng mặt trời soi đốt đôi bờ vai trần. Từng cơn sóng biển thỉnh thoảng dạt lên mạn bờ rồi lại trôi trở ra, xa xa vài chiếc thuyền buồm lững lờ trôi, cánh buồm trắng nổi bật giữa nền trời xanh thẳm, chốc chốc vài chú cá bay lại vượt khỏi mặt nước rồi rơi tõm xuống biển... nhưng Đôn không để ý đến những cảnh vật chung quanh mà còn đang mãi nghĩ đến sự thất vọng của cha nó hiện lên trong đôi khoe mắt, đôi thể nằm, nó nằm duỗi dài trên bãi cát suy nghĩ vẩn vơ: nhớ lại ngày cách đó không lâu, nó rất vui mừng khi được cha nó bảo cho biết là gia đình sẽ dời về đảo Barbados để sinh sống, ở đó nó sẽ tha hồ được bơi quanh năm trong biển ấm bao quanh đảo. Ở tỉnh đang ở, nó là thằng bơi giỏi nhất ở hồ bơi của thành phố, bây giờ nếu được sống ở đảo thì nó có dịp bơi lội thỏa thích và ngày kia, có thể nó sẽ trở nên nhà quán quân về bơi lội.

«Quán quân về bơi lội!» thật là giấc mộng hy vọng tràn trề, Đôn nhớ lại ngày đầu tiên khi bước chân tới đảo này, nó vội chạy ra bờ biển và phóng mình xuống nước, nhớ lại những cảm giác đầu tiên khi bơi ở biển, thích thú xen lẫn với sợ hãi vô căn cứ. Ở bờ bơi thì chung quanh có tường cao bao bọc như bảo đảm sự an toàn, nhưng ở biển thì mệnh mông vô tận cả chiều rộng lẫn chiều sâu như là cái bẫy không lồ dang ra để bắt nó, vì sợ hãi nên nó lại quay vào bờ. Ngày này qua ngày nọ, trong tuần lễ đầu tiên nó đã cố gắng gạt bỏ ý nghĩ sợ hãi, nhưng đối với nó, biển bao la vẫn còn ghê gớm đáng sợ... rồi, đến ngày hôm nay, cha nó khuyến khích nó đi bơi đua với ông. Vừa

cười vừa trò chuyện 2 cha con bước dần xuống bãi biển nhưng nó vẫn cố tìm cách nói dối để ở lại trên bờ.

« Xuống đây Đôn! » cha nó gọi, « chúng ta sẽ bơi đua với nhau », không để cho cha nhìn thấy vẻ sợ hãi của mình, nó nín thở để lấy bạo dạn, rồi chạy nhanh xuống nước, bất chợt sợ hãi lại đến với nó, nghĩ đến những cơn sóng biển không lồ như lúc nào cũng rình bắt nó, nhận đầu nó xuống dưới vực sâu thẳm thẳm, khiến tự nhiên nó quay trở vào bờ dưới đôi mắt ngạc nhiên của người cha: « Sao vậy Đôn! » cha nó hỏi.

« Không có gì bố » nó đáp, rồi vờ cúi xuống nắn bàn chân, nó nói tiếp: « Con bị đau chân nhưng giờ thì khỏi rồi » câu nói như nghẹn lại trong cổ họng khi nó trông thấy bố nó có vẻ thất vọng vì đã nhìn thấy sự sợ hãi trong khoe mắt của thằng con, không nói câu ông lảng lảng lên bờ và bước trở về nhà.

« Bố đã biết là ta sợ » nó nghĩ thầm: « Ông biết là ta sẽ chẳng bao giờ có thể trở nên nhà vô địch về bơi lội vì ta đã sợ biển... Tiếng mái chèo của chiếc thuyền khua dưới nước cắt đứt ý nghĩ của Đôn, quay nhìn ra biển, nó thấy Hạnh, bạn nó đang dơ tay vẫy, da nó đen bóng, nhể nhại dưới ánh nắng mặt trời.

« Lại đây Đôn, trèo lên đây » Hạnh gọi lớn trong khi tay vẫn nhịp nhàng bơi mái chèo. « Mày đi đâu đấy? » Đôn hỏi.

« Đi kiếm san hô » Hạnh đáp: « Bà Mạc hứa sẽ trả cho tao nhiều tiền nếu tao kiếm được san hô đẹp ». Đôn hiểu ý muốn của bạn, nó biết là sống ở trên đảo này rất khó kiếm tiền. Sau vài tuần sống ở đảo Barbados này nó đã quen với Hạnh, một thằng bé thô dân, dần dần chúng trở nên đôi bạn thân thiết, nó biết là thằng



Hạnh muốn theo đuổi việc học nhưng không đủ tiền mua sách nên phải chịu khó đi kiếm san hô bán lấy tiền. Đôn trèo lên thuyền rồi 2 đứa bơi về hướng có nhiều san hô.

« Mày có nhớ cây san hô chúng mình nhìn thấy bữa nọ không? » Thằng Hạnh hỏi.

« Tao nghĩ cây đó ít nhất cũng phải cao gần tới 1 thước. » Đôn đáp. Khi chúng chèo thuyền tới gần chỗ có cây san hô mà chúng đã nhìn thấy bữa trước, Đôn bơi thuyền chậm lại trong khi thằng Hạnh ghé mắt nhìn qua tấm kính ở đáy chiếc hộp dùng để nhìn xuống biển sâu, nó reo lên: « Đây rồi ». Dưới nước sâu, giữa đám san hô, nhô lên 1 cây san hô cao và sòe ra như 1 cái quạt. Thằng Hạnh đứng dậy, kéo đôi mắt kiếng lặn xuống che kín đôi mắt và nói: « Bây giờ tao lặn xuống nghe », nắm chặt con dao nhọn sắc trong bàn tay phải, nó phóng mình xuống nước và lặn mất hút dưới biển sâu.

Qua tấm kính của chiếc hộp, Đôn thấy thằng Hạnh bơi dần về đám san hô, và dùng dao chặt cây san hô lớn nhất. Sau vài phút, thằng Hạnh nhô lên khỏi mặt nước và thở dốc vì mệt, vừa thở nó vừa nói: « Cây này không

được đẹp lắm, nhưng thôi tao cũng cứ lấy». Thăng Hạnh đã 3 lần lặn xuống và ngoi lên, lần nào nhô lên nó cũng mỉm cười, Đôn hỏi: «Lần này mày có lặn nữa không?». Hạnh đáp bằng giọng kiêu hãnh: «Có chứ bây giờ chúng ta buộc cái dây vào cây san hô rồi kéo lên, mày có thể lặn xuống buộc dây hộ tao được không, tao mệt rồi». Đôn nhìn mặt biển mênh mông với cặp mắt e ngại rồi lắc đầu: «Chịu thôi, chỗ đó nước sâu quá đối với tao, mày lặn xuống đi Hạnh». Nét mặt thăng Hạnh thoáng ngạc nhiên, nhưng rồi nó đáp: «Thôi được, để tao lặn xuống buộc dây, tao phải lấy cây san hô lên trước khi nó vỡ ra ở dưới nước, đưa cho tao sợi dây thừng», nói rồi nó nắm đầu dây và lại lặn xuống lần nữa. Trên thuyền Đôn chờ đợi thăng Hạnh dật dây báo hiệu để kéo cây san hô lên sau khi buộc xong. Nó chờ mãi nhưng vẫn không thấy sợi dây động đậy, sốt ruột nó lấy chiếc hộp và nhìn qua miếng kính soi xuống bề sâu, mới đầu nó nhìn thấy cây san hô đã bị chặt còn mắc lủng lẳng đầu vào đám san hô, rồi nó thấy thăng Hạnh, gục đầu vào đám san hô, mình bất động và đôi tay còn cố bầu chặt lấy nhánh san hô. Nó biết là thăng Hạnh đã đuối sức và chìm dưới nước, hoảng hốt nó nhìn lên bãi biển và kêu to: «Bớ người ta! Có người chết đuối! Giúp tôi với!» nhưng bãi biển thì vắng ngắt không bóng người, không ai có thể cứu được thăng Hạnh cả ngoài nó ra.

Cuống quít, quên cả đeo cặp kính lặn, nó vội phóng mình xuống nước để cứu thăng Hạnh, trống ngực nó đập thình thịch khi tay chạm vào người thăng Hạnh. Đôn biết rằng nó không thể nào đủ sức vác nổi thăng Hạnh lên thuyền được mà chỉ có thể kéo nó lên bờ được thôi. Một tay ôm thăng Hạnh, một tay nó cố bơi vào bờ, sau hồi lâu chúng tới bờ, nó trông thấy bố nó đang chạy lại và thăng Hạnh đã rời khỏi tay nó nằm sóng soài trên bãi biển. Đôn cũng gục xuống nằm bên cạnh và thở dốc vì mệt, nó lặng ngẫm cha nó đang làm động tác hô hấp nhân tạo để cứu thăng Hạnh. «May thay con lại bơi giỏi, nếu không thì thăng Hạnh chắc chết» cha nó vừa nói vừa nhìn nó với đôi mắt khen phục. Một lúc sau thăng Hạnh hơi cựa quậy, rồi mở to đôi mắt, cha nó ngược mắt nhìn nó rồi nói: «Thật là kỳ lạ! Lúc trước khi bố con mình bơi chung với nhau, ta vẫn tưởng rằng con sợ biển».

«Sợ biển» đúng, nó đã sợ khi nó phóng mình từ trên thuyền xuống nước để cứu thăng Hạnh mà quên cả đeo kính lặn, nhưng khi chạm tới mặt nước, nó đã quên cả sợ hãi vì còn bận lo cho thăng Hạnh đang nằm dưới biển sâu, bên cạnh đám san hô. Lúc này thăng Hạnh đã ngồi dậy, nó ho rũ rượi và nôn mửa từng đống nước đã nuốt phải. Bỗng nhiên thăng Đôn vụt đứng dậy đi về phía biển, cha nó hỏi: «Con đi đâu đấy», nó đáp: «Con đi kéo cái thuyền vào, không có nó



trôi ra xa mắt», rồi nó quay về phía thăng Hạnh và nói: «Rồi chúng ta lại bơi thuyền ra chỗ đám san hô nhé. Lần này mày ở trên thuyền để tao lặn xuống buộc cây san hô».

«Hoan hô nhà vô địch bơi lội» cha nó vỗ tay cổ vũ, lời nói của cha nó như thúc dục nó, nó vội chạy về mặt biển và phóng mình xuống nước để lại những tia nước bắn tóe chung quanh nó như reo mừng đón chào nhà Vô Địch Bơi Lội đã anh dũng, quên cả nguy hiểm và sợ hãi cứu được bạn khỏi bỏ xác dưới đáy biển.

VĂN-VIỆT



MẠO HIỂM MỸ CHÂU



TÊN NÀY HỒN LÁO DẠM
ĐÁNH CÁ TỬ TRƯỞNG
TA QUYẾT KHÔNG THA
MÌ.



Ê... TUI BAY MUỐN LẠM
LOẠN Ở ĐÂY HẢ... TA
QUYẾT KHÔNG THA TUI BAY



THẾ LÀ
CÁC CẬU
CHỎANG NHAU
LOẠN XÃ NGÀU



NHÂN DỊP
NÀY TA
BÔNG LƯƠN
CƠN CHỖ GI...



CHẮC TÊN CƯỚP
XUÍ DỤC BỌN
CHÂN ĐEN CHỖU
LẠI MINH... TÊN
KHÔNG KIẾP...



HÀ... HÀ...
CHẮC CHỎANG
NHAU TO...
PHEN NÀY
THẮNG NHỎ
MẤT MẠNG



CHẾT RỒI... BỌN NÓ ĐUỔI
TA TỚT CÙNG...



CÓ TIẾNG
SÚNG...
CHẮC LÀ
TÌN TÌN BỊ
NGUY RỒI...



À! KHÔNG PHẢI BỌN
MỌI MÃ LÃ TÊN CƯỚP
NÓ CÓ SÚNG TRONG TAY.



... MINH LÁNH
ĐI LÃ HỒN...



HÀ HÀ... MÌ RỐT XUỐNG
ĐÂY THÌ CHỈ CÒ CHẾT.
HỒ SÂU MẤY TRĂM THỨC LẦN



PHẢI CỨU TÌN TÌN GẤP



THẾ LÃ XONG... TỪ NAY MÌ
HẾT CÒN THỌC GẬY BÁNH XE NỮA...

HÃN NHƯN XUỐNG
LÀM CHỈ VẬY... HAY
LÀ TÌN TÌN BỊ BẮN RỐT
XUỐNG RỒI...



BÂY GIỜ THÌ TA VỀ CHICAGO...



OA... OA... TÌN TÌN
... BỊ RỒI...



CÒN CHỖ CỦA TÌN
TÌN... CHO NƠ
MỘT PHÁT CHO RỒI



PAN

ỒI TRỜI ĐẤT ỒI!



Ồ MILOU!... SAO LẠI RỐT
ĐÚNG CHỖ NÀY...



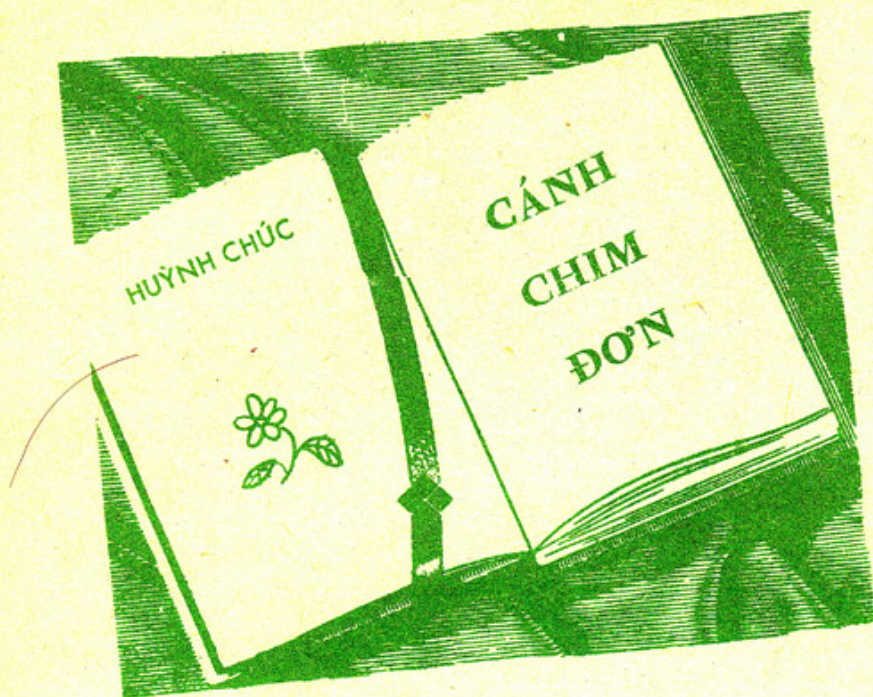
TÌN TÌN BỊ HÃN BẮN
HỤT RỒI RỐT XUỐNG
ĐÚNG CẠNH CÂY NÀY.
MAY QUÁ... ĐÂY LẠI
CÓ CÁI HỒM NÀY NÊN
NẾP ĐƯỢC VÔ ĐÂY...



MILOU CỨNG!
BỊ Y NHƯ THẾ...

DƯỚI NÀY SÂU QUÁ...
KHÔNG BIẾT LÀM THẾ
NÀO MÀ RA KHỎI
ĐƯỢC NƠI ĐÂY...





Trời bắt đầu nổi giông! Từng lớp mây đen ò ạt kéo về chẳng kín bầu trời của buổi chiều nơi thành phố. Tôi lo ngại nhều đoạn đường về nhà còn khá xa, và thăm tiếc đã không mang áo tơi theo khi tin tưởng nơi ánh nắng gay gắt rực rỡ ban trưa lúc đi học.

Những hạt mưa nặng nước đã bắt đầu rơi xuống, một lúc một nhanh hơn! «Nhu thể này thì đành là không thể dầm mưa chạy về nhà được!» Tôi nghĩ, rồi ôm cặp phóng nhanh vào mái hiên của ngôi nhà gần đó.

«Yên vị» trong một nơi tương đối an ổn so với cơn mưa ngoài trời, tôi rút khăn lau mặt và mái tóc ướt nước xong đưa mắt nhìn ra đường. Cơn mưa đổ ập đến thỉnh thoảng làm khu phố mất hẳn về thư thả hằng ngày của giờ tan việc. Những chiếc xe hơi, xe gắn máy phóng vội vã, những bác phu cyclo gò lưng cõ đạp chiếc xe dưới làn mưa và sức gió, vài người khách dù có áo tơi hay không cũng tạt vào tạm trú dưới những mái hiên hai bên khu phố. Hối hả, dập dồn... Rồi bộ mặt thành phố như tạm lắng đọng chờ cho qua sự ò ạt của không gian.

Đang nhìn mộng lung, tầm mắt tôi bỗng chăm chú vào chiếc bóng nhỏ thó của một người từ ngoài đường chạy nhanh vào chỗ tôi đứng.

Vấp phải một chỗ trơn, cái hình vốc yếu đuối đó loạng choạng suýt ngã, nhưng rồi gượng ngay được. Tôi thở phào! cùng một lúc với tiếng thở của cậu bé. (Vâng, đó là một đứa bé trai, khoảng 12 hoặc 13 tuổi).

Dù ánh mắt tôi vẫn tỏ mờ nhìn vào, cậu bé hình như không chú ý gì đến chung quanh. Toàn thân ướt sũng nước, cậu chỉ khẽ lúc lắc mái tóc, rồi chuyền mảnh nylon đang bọc vật gì cầm ở tay ra trước mặt. Vuốt nhẹ cho những giọt nước đọng phía ngoài rơi xuống, cậu bé cẩn thận mở mảnh nylon để lộ bên trong một vài tờ nhật báo. Thì ra cậu bé bán báo. Nhìn số báo ít ỏi còn lại, đáng cậu bé hình như vui vui. Gói vội vàng lại như cũ, cậu ngồi phệt

xuống nền gạch rồi móc trong túi quần ra một nắm tiền, lầm nhảm đếm. Một lúc sau, như thấy kết quả «tài chánh khả quan», cậu bé gục gặc đầu đoan cuộn tròn tiền nhét vào túi. Lúc này, cậu bé mới có thì giờ nhìn đến «ngoại cảnh». Cậu ngừng lên, gương mặt rạng rỡ chạm ngay vào ánh mắt tôi và tôi thoáng giật mình. Ô! thằng bé «hoang đường» ngày nào đây mà...!

Đứa bé ấy đến xóm tôi vào khoảng thời gian cách đây hai tháng. Không ai biết đích xác nó từ đâu đến và cũng không ai biết nó tên là gì. Cái «mỹ danh» hoang đường là do các bà hàng xóm và lũ trẻ con đặt ra khi dùng nó để làm đề tài cho mỗi mẩu chuyện. Một buổi sáng, mở cửa nhà tôi đã thấy nó nằm co quắp trên chiếc sập nơi mái hiên. Cái dáng nằm của nó thật là khổ sở! Một tay luôn dưới đầu, một tay thu vào hai chân co lên gần tận ngực. Nghe động nó giật mình ngồi vụt dậy dụi mắt nhìn tôi, và tôi vẫn im lặng ngắm nó. Cái khuôn mặt đen đui, gầy ốm của nó hầu như bị che đi một phần ba dưới mái tóc bù xù, dài thậm thụt. Ẩn hiện dưới cái «rèm» đen đó là đôi mắt lơ đãng, mất hết vẻ tinh anh mà đáng lý ra phải tràn đầy so với lứa tuổi của nó. Thấy tôi nhìn chăm chăm, nó mấp máy cặp môi khô nứt như muốn nói gì, rồi lại thôi. Trên khuôn mặt hốc hác nhưng vẫn còn giữ được nét trẻ thơ, tôi đọc thấy sự căm nín buồn phiền, chịu đựng.



trả lời
ô chữ

NGỔNG
TRỜI

Vũ - văn - Chương

Nó lặng lẽ bỏ chân xuống đất, đôi tay khằng khiu đưa lên vò bộ tóc rối (hình như là một thói quen). Rồi cũng vẫn thái độ im lìm, nó rời bỏ mái hiên nhà tôi, thẳng ra lộ. Manh áo chemise trắng đã sờn rách nhiều chỗ và ngả thành một màu bần mắt không tên, cùng chiếc quần cộc màu đen đóng đưa theo bước đi của cặp chân ốm yếu như hai ống sậy, ngăn ấy thứ càng tô đậm thêm nét tiêu tụy của thân hình nó.

Dần dần, hình ảnh thằng bé vô danh trở nên quen thuộc với khu xóm nhỏ. Người ta gặp nó ở khắp mọi nơi. Ở lề đường, trong quán ăn, ngoài máy nước... đâu đâu cũng có bóng nó thoát biển thoát hiện. Chỗ ngủ của nó là mái hiên của mọi nhà và thức ăn hằng ngày là những của thừa thãi mà người ta bỏ thí cho. Tuy thế, nó chưa hẳn là một đứa bé ăn mày! Vì bù với sự bố thí đó nó cũng đã phải đổi lại bằng những công việc vụn vặt, như khênh vại đôi nước, nhờ một đám cỏ, đồ ít thùng rác v.v... Có một điều lạ là không ai biết rõ ràng về lai lịch của nó. Bản tính trẻ thơ thường là dễ bộc lộ, nhất là trong hoàn cảnh nó thì lại càng dễ cho người khác cảm thương. Nhưng không! hình như cái thân phận khốn khổ đeo đẳng vào người quá sớm làm tính tình nó trở nên khô khan, cần cỗi. Nó lăm lè làm mọi việc người ta nhờ, xong



rồi thì ăn, ăn xong tìm chỗ ngủ hay lang đi đầu đó. Có nhiều người tò mò, cố ý gạn hỏi về xuất xứ, nó chỉ đáp bằng một giọng cộc lốc, dăm dẩn « Ở nhà mồ côi ra!». Thế rồi thôi. Và người ta suy đoán rằng nó là một đứa bé không được may mắn còn bố mẹ, sống nhờ hột cơm của Viện Cô Nhi và khi không chịu được cảnh sống bó buộc thì trốn ra. Cho đến cái tên, nó cũng chỉ đáp lại bằng cái lắc đầu và thản nhiên chấp nhận «mỹ danh» hoang đường do mọi người đặt cho.

Thời gian trôi qua khoảng hơn tháng, đột nhiên nó lại biến mất dạng. Cũng như lúc đến, nó đi một cách lặng lẽ và chẳng ai biết rõ nguyên do. Người trong xóm lại bàn tán, suy đoán và cuối cùng họ kết luận rằng: nó đã tìm được một khu xóm mới và đến đó tiếp tục cuộc sống trôi dạt. Lời kết luận của mọi người, tôi không hề phản đối. Song thâm tâm tôi vẫn nghĩ rằng có thể

nó ra đi để tìm một lối sống sáng sủa trong chiều hướng đi lên

Chiều nay gặp lại nó trong cảnh huống gần giống như ý mình nghĩ dù không rõ nó làm thế nào để tạo được, lòng tôi bỗng rộn lên sự thương cảm lẫn vui mừng. «Tâm con người vốn xuất phát từ bản ngã Thiện». Tôi cho rằng thằng bé đã thật «hào hùng» khi giữ và phát triển được cái «Thiện» đó trong hoàn cảnh mà thân phận con người chỉ sánh được với đất đen.

Đáp lại nét nhìn và nụ cười dịu dàng, thân mật của tôi, nó chỉ hơi nhếch môi biểu lộ sự quen biết rồi ngoắc thẳng ra đường. Cái mặc cảm hèn kém, thua thiệt của nó đối với mọi người chung quanh vẫn đậm nét. Nhưng tôi hy vọng ngày mai, ngày kia, từ ở lòng bác ái của xã hội, từ ở mảnh đất đứng tương đối sáng sủa, nó và tất cả những đứa bé như nó sẽ tìm lại được nụ cười tươi thắm, trẻ thơ.



Các em hãy tìm

7 điểm sai lầm

trong

hình vẽ này

(xem trả lời trang 38)

TRÒ CHƠI NGOÀI TRỜI CHÓ SÓI VÀ CON CÁO

Địa điểm: 1 bãi đất trống hay sân rộng.

Dụng cụ: Không có.

Số người chơi: Từ 20 đến 40 người.

Đội hình: Xem hình vẽ.

Cách chơi: Số người dự trò chơi được chia đều làm hai toán: Toán Chó Sói và toán Con Cáo. Mỗi toán đứng thành hàng ngang và đối mặt với toán kia. Toán Chó Sói đứng ở hàng A và toán Con Cáo đứng ở hàng B. Người đứng đầu ở bên trái của toán Con Cáo bắt đầu trò chơi trước. Theo hiệu lệnh (Có thể cử 1 người làm trọng tài thời còi để báo hiệu) người đó bắt đầu chạy quanh co theo đường chấm của hình vẽ để chạy đến cuối đầu kia, người đó phải chạy như vậy ít nhất là 3 lần. Người đứng đầu ở bên trái của toán Chó Sói (tức là người đứng đối diện với người làm Cáo đang chạy) sẽ đuổi theo con Cáo. Chó Sói cũng phải chạy theo đúng đường của Con Cáo chạy trước... Nếu Chó Sói bắt được Cáo thì toán Chó Sói được 1 điểm, nếu Cáo chạy thoát khỏi được chó Sói và trở về chỗ an toàn thì toán Cáo được 1 điểm. Sau đó 2 người làm chó sói và cáo trở về đứng ở vị trí cũ của mình và trò chơi lại



Trả lời 7 điểm sai lầm trang 27:

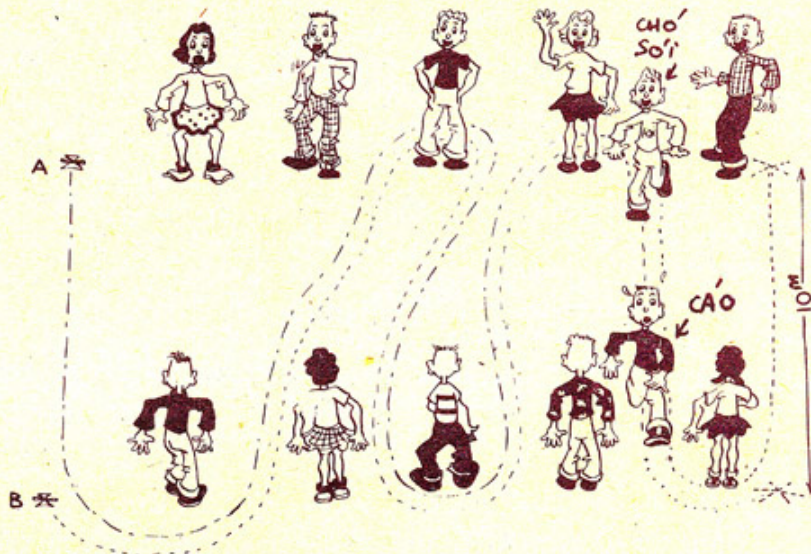
- 1— Chiếc thuyền buồm ngược
- 2— Ống khói trên nóc nhà thứ 2 ngược
- 3— Khói ra lỗ tai người câu cá
- 4— Đồng hồ treo trên cần câu
- 5— Ba loong 2 đầu
- 6— Ông già 3 chân
- 7— Đuôi cá có bông

thiếu nhi/28

tiếp tục bằng người đứng kế bên 2 người lúc này (1 người ở toán Chó Sói và 1 người ở toán Con Cáo). Để cho trò chơi thêm hứng thú thì ta nên đổi lại là Cáo đuổi Chó sói. Trò chơi cứ thế tiếp tục cho đến người đứng cuối hàng và toán nào được nhiều điểm là toán đó thắng.

Điều cần nhất là trong lúc chơi người đứng trong hàng không được giơ tay hay chân để ngăn cản đường chạy của Cáo hay Chó Sói và Cáo hay Chó sói cũng không được nắm tay người trong hàng để cản lối người đang đuổi mình.

VỊT MÒ



TIỀN THỜI CỔ (On-Yap)

bằng đá hình tròn

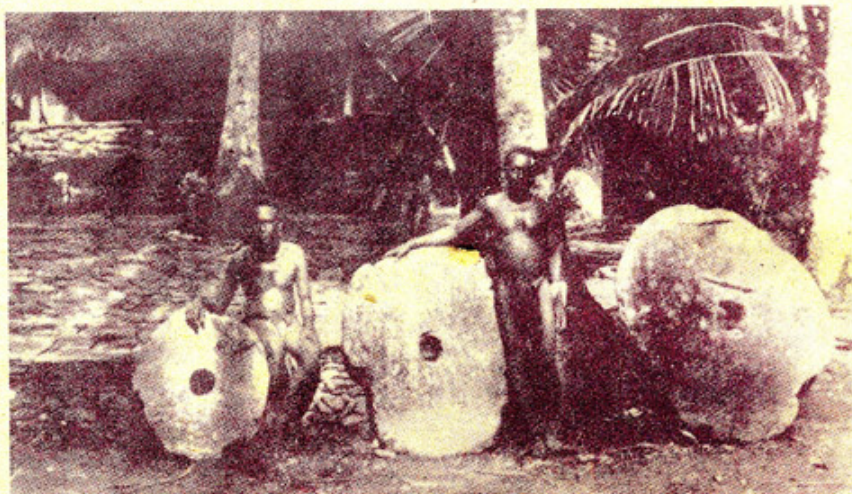
Ngày xưa những thổ dân ở đảo YAP (Thái Bình Dương) đã dùng những phiến đá hình tròn như cái đĩa để thay tiền trong việc trao đổi hàng hóa.

Một trong những đồng tiền hình

trên cân nặng 175 pounds (1 pound = 455 gr) phải hai người khiêng bằng một cái đòn xuyên qua lỗ thủng ở giữa. Với đồng tiền này có thể đổi được một trong những thứ sau:

- 10.000 trái dừa
- 1/4 mẫu đất (mẫu anh = acre)
- 1 cái thuyền độc mộc dài 18 thước.
- Hay cưới một người vợ.

Sưu tầm của VIT-MÔ



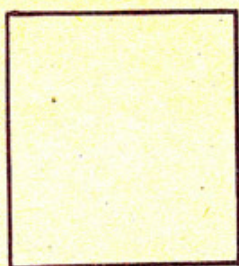
GẤP «CON GÀ MÁI»

Cách làm :

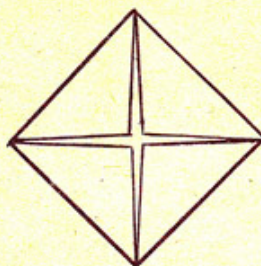
Trước tiên bạn lấy một tờ giấy vuông (H1). Sau đó, bạn gấp bốn cạnh theo (H2). Bạn hãy lật về phía sau, gấp lại theo đường chấm như (H3) ta được (H4). Trở về phía sau bạn được (H5). Sau đó, bạn nên gấp theo đường chấm như (H6) ta được (H7) trở về phía sau bạn được (H8). Và tiếp theo bạn lấy ngón tay bóc ra như (H9). Sau đó lấy ngón tay bẻ theo chiều mũi tên như (H9) ta được (H10) theo chiều mũi tên bạn được (H11) bẻ ra ta được (H12). Gấp theo đường chấm (H13). Thế là bạn đã làm xong con gà mái rồi đấy!

Chúc bạn thành công.

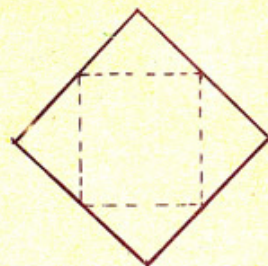
TRƯƠNG THỊ KIM LOAN
(HƯỚNG DẪN)



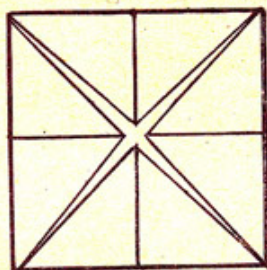
(H1)



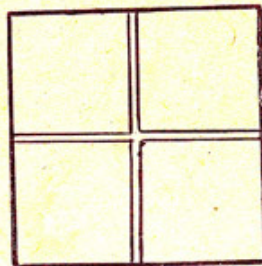
(H2)



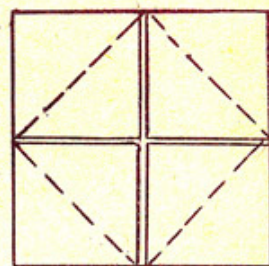
(H3)



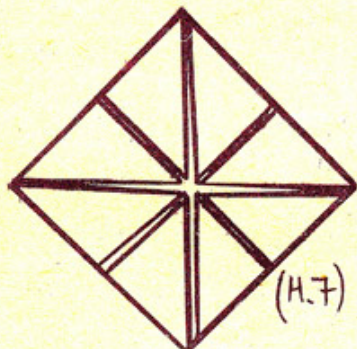
(H4)



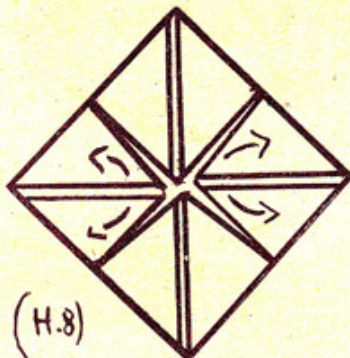
(H5)



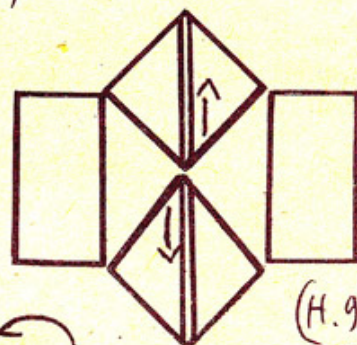
(H6)



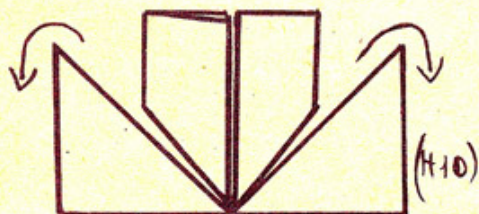
(H7)



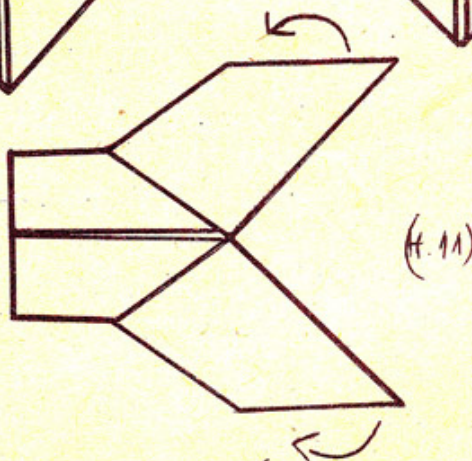
(H8)



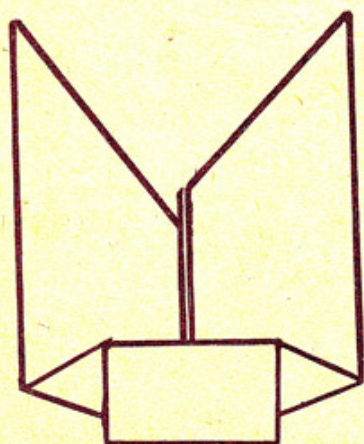
(H9)



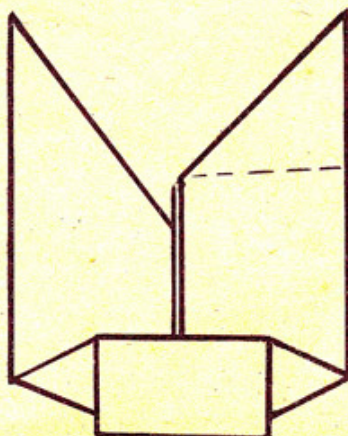
(H10)



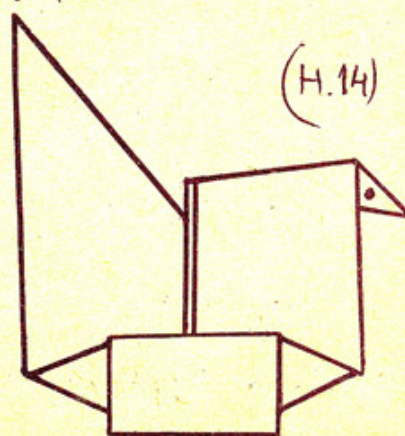
(H11)



(H12)



(H13)



(H14)



CÁ MẶT TRẮNG

Cá mặt nguyệt còn gọi là cá mặt trắng, người Pháp gọi là Poisson—Lune, người Anh và Mỹ lại gọi là Sun fish(cá mặt trời) và các nhà khoa học trên thế giới đã khai sinh cho nó cái tên MOLA — MOLA hoặc ORTHOGORISCUSMOLA.

Ta có thể nói rằng chưa có một loại cá nào lại có hình dáng đặc biệt như vậy : bề ngang tròn như quả bóng và bề dọc thì dẹp. Mới trông người ta chỉ thấy chiếc kỳ trên lưng dựng đứng và chiếc vi hậu chia xuống, ai cũng nói là cá mặt trắng không có đuôi.

Sự thật thì đuôi cá Mặt trắng đã là thành một đường viền tuyệt hảo, bao quanh cả thân mình cụt lùn gần ngay khúc đầu «vĩ đại».

Cá mặt trắng không có vi bụng, chiếc vi bụng xoè ra như nan quạt bên cạnh những bộ phận phát sinh ra ánh sáng.

Những đêm tối, chỉ có ánh sao lấp lánh trên vòm trời, các ngư phủ ra khơi thường được trông thấy một hiện tượng lạ lùng : Cả một khoảng rộng nơi trùng dương, mặt nước lấp lánh ánh sáng như có một ánh đèn soi từ dưới lên.

Khi họ tới gần, nhìn trời nhìn nước chỉ thấy một vùng ánh sáng đang di chuyển một cách nặng nề.

Họ thả lưới và bắt được dễ dàng vì nó bơi thật là chậm chạp. Nó cũng không kháng cự để cho các ngư phủ bắt.

Đám ngư phủ hò nhau kéo lên thuyền, ánh sáng trên mặt nước cũng vụt biến mất. Họ cùng nhau ngắm xem con cá lạ. Hình nó giống mặt trăng và đầu nó tỏa ra ánh sáng huyền ảo trên mặt nước nên họ đặt cho nó cái tên thông thường là : cá

thiều nhi/30

Mặt trăng.

Cá Mặt trắng thật là nôm na dễ hiểu, nhưng người ta lại muốn «thi vị hóa» cho nó cái tên là cá Hằng Nga.

Loại cá này đặc biệt là đầu của nó cân nặng cả hàng trăm kí mà bộ óc chỉ cân được không quá 4 lạng.

Người ta chưa thể nào giải thích được tại sao một loại cá bơi thật chậm chạp, nặng nề mà lại không có một thứ «vũ khí» nào để tự vệ, lại sống ở vùng biển khơi, chỉ thích hợp



với loại cá xá, cá mập hay loại cá viên du.

Nó thích sống đơn độc một mình, ít khi người ta gặp một cặp cá MẶT TRẮNG.

Họa hoàn lần cá mới lần la vào gần bờ. Lần đầu tiên, vào mùa thu năm 1885 Hoàng thân Monaco Albert Ier bắt được mấy con ở vịnh Gasconne. Tới mùa thu 1912 ngư phủ Pháp bắt được 1 con ở gần bờ biển Manche và năm 1921, người ta cũng gặp nó xuất hiện ở gần bờ biển Thái bình Dương.

Một nhà bác học Anh đã nhận xét cá Mặt trắng ở miền nhiệt đới; lại có màu sắc tuyệt đẹp. Nhìn những màu sắc lộng lẫy của con Lampris luna, người Pháp thường gọi là «Opah» nhà bác học đó đã nói rằng : «Cá khoác lên mình bộ lễ phục sặc sỡ của bầy tiên múa khúc nghệ thường trên Cung Quảng».

HẢI LY

TÒ MÒ

NHỮNG PHONG TỤC LẠ CỦA ĐỒNG BÀO THƯỢNG

NGƯỜI Thượng theo chế độ mẫu hệ nên con gái cưới con trai.

TRẺ mới đẻ, cha nó xách chạy ra suối nhúng xuống để rửa sạch các nhóp của ma quỷ.

— CỐ một tục lệ tai hại : khi sanh đẻ mà người mẹ chết, 3 ngày sau đứa con sanh ra cũng bị giết chết theo.

— GIÔNG Sédang . có đám cháy không được chữa, họ cho đó là Thần hỏa nổi giận, thần đã đốt thì không dám chọc giận theo, mà chỉ dùng sợi chỉ đỏ để ngăn lửa, nếu lửa vẫn cháy thì cũng chịu.

— NHÀ có cấm nhánh lá thì không cho người lạ bước vào.

— TRƯỚC nhà có cấm cành cây trên lá tre : nhà có cúng cho người bệnh, những người khác đừng vào.

— NẾU có đứa con đầu lòng bị chết, cha mẹ phải cố ăn thịt chim cu và mắm cho tới khi chết.

KA BÌNH PHƯƠNG (sưu tầm)

CÂY MUỐI

Ở xứ ta muối ăn lấy từ trong nước biển, (mỗi lít nước biển có chừng 27 gramclorua natri) và muối lấy ở mỏ gọi là muối mỏ. Nhưng ở một vùng thuộc Tây Tạng sát với Trung Hoa Lục địa thổ dân miền núi tây tạng đã tìm ra cây muối. Cây muối này mọc ở trong rừng rậm, dân ở đó đem cây muối về nhà cắt ra thì trong thân cây chảy ra 1 thứ nước rất mặn đem phơi nước ấy thì thấy đặc lại từng hạt như hạt muối ăn.

Do sự tình cờ này dân chúng ở miền núi Tây Tạng thí nghiệm thêm cây muối, như đem tước vỏ cây về giã nhỏ, bột vỏ cây này cũng là muối.

Hiện nay người ta đang tìm đất hợp với cây muối ấy, và đưa giống ấy về trồng tại đồng bằng.

VŨ HOÀNG

VUA NGỌC TRAI

KOBICHI MIKIMOTO

Vào năm 1869, tại làng Toba Bay, nước Nhật, có một cậu bé tên là Kobichi Mikimoto rất khỏe mạnh và vô cùng can đảm. Cậu lại còn là một người con chí hiếu nữa; năm lên mười một tuổi, cậu đã phải đi kiếm tiền để nuôi cha mẹ và các em.

Cha Mikimoto hay ốm đau luôn, các em đều bé cả, gia đình chỉ trông vào số tiền lời mà Mikimoto bán được, cho nên ngày nào cũng vậy, từ khi trời còn mờ sương cậu đã phải đẩy xe trái cây đi bán dạo. Tuy nhỏ tuổi, cậu cũng rất lành lợi và thông minh. Để lỏi cuốn khách cậu đã nghĩ ra cách vừa bán vừa làm vài trò xiếc. Cậu làm thật khéo, chẳng khác chi dân nhà nghề. Do đó mà cậu luôn luôn đắt hàng.

Về sau Mikimoto tới lập nghiệp tại Tokyo. Được gần 2 năm, cậu cùng vài người bạn trở về thăm làng cũ. Dọc đường, một người bạn cậu mắc một chứng bệnh kỳ lạ có thể nguy hiểm đến tính mạng. Khi một bác sĩ cho biết là không thể chữa được, Mikimoto không hoảng hốt lo sợ như những người khác; Anh bình tĩnh lục tìm một đơn thuốc gia truyền rồi bốc thuốc cho người bạn. May sao, ít lâu sau người bệnh mạnh khỏe dần, rồi bình phục hẳn. Mikimoto được nổi danh; các báo đều đăng tin đó và gọi anh là « nhà y sĩ bất đắc dĩ cứu sống được bệnh nhân ». Nhờ đó, về sau anh được bầu làm cố vấn hành chánh cho dân làng Toba, quê hương của anh.

Nhờ trí thông minh, óc sáng kiến và sự say mê làm việc, Mikimoto đã mở rộng bến tàu Toba và biến một Toba nhỏ bé nghèo nàn trở thành một Toba trù phú, sầm uất, có nhiều tàu bè lớn qua lại.

Một năm sau, Mikimoto lấy được Ume một thiếu nữ xinh đẹp, gia đình nàng lại thuộc hàng quý phái; Ume đã trở nên một người bạn đường rất quý của Mikimoto,

nàng luôn luôn nhã nhặn giúp chồng trong mọi công việc.

Thời gian sau, Mikimoto luôn luôn tỏ ra thất vọng tại sao người ta có được ngọc trai. Ume bàn:

— Có lẽ tại « tai nạn thiên nhiên ». Vì mới đây, bác sĩ Mazukiri tại Tokyo có cho biết rằng một hạt bụi rất nhỏ lọt được vào trong con trai sẽ làm cho nó đau đớn, mà nó không thể đẩy hột đó ra ngoài được nên nó bèn tiết ra một chất nước nhờn, óng ánh ngũ sắc bao lấy hạt bụi ấy để bớt phần nào sự đau đớn. Sau một thời gian chất nước ấy khô cứng lại tạo thành những hạt trai óng ánh đẹp đẽ.

— À ! Như vậy mình cũng có thể làm « tai nạn nhân tạo » để có ngọc trai — Mikimoto lên tiếng.

Sau nhiều cuộc thí nghiệm thất bại, Mikimoto phải đến một hòn đảo ở phía Bắc làng Toba để kiếm tiền trả nợ. Riêng nàng Ume vẫn ở lại làng Toba để trông nom cửa hàng trái cây và chăm sóc lũ con.

Mùa Xuân năm 1893, Mikimoto trở về làng Toba. Chàng chán nản buồn rầu đi ra bãi biển thí nghiệm của vợ chồng chàng mà trước đó 4 năm 2 người đã ngâm nhiều con trai. Vợ chàng tò mò cấy một con trai, bỗng nàng reo lên sung sướng.

— A ! đây rồi; Mikimoto chàng ơi.

Thì ra nàng thấy một hạt ngọc trai óng ánh nằm phía trong con trai. Có điều hạt ngọc hơi méo.

Nhờ đó Mikimoto trả hết nợ, nhưng đến năm 1896 chàng chịu một cái tang đau buồn, vợ chàng, nàng Ume qua đời sau một cơn bạo bệnh!

Sau đó, Mikimoto xin cấp bằng sáng chế và thuê hẳn hòn đảo Talofo để khai thác ngọc trai. Rút kinh nghiệm lần trước, chàng cấy hạt bụi thật sâu vào trong con trai để sau này ngọc trai khỏi méo vì chạm phải vỏ.

Một năm chàng cấy tới 250.000

con trai trong một bãi cấy rộng tới 465 mẫu tây ! Chàng phải mướn rất nhiều công nhân giúp việc, đa số là phụ nữ vì họ lặn giỏi : sâu và lâu hơn đàn ông.

Trong khi chờ đợi kết quả, Mikimoto luôn luôn tìm cách khuếch trương nghề nghiệp : Chàng tìm ra được một loại sơn đặc biệt, sơn lên vỏ con trai sẽ giúp cho nó sống lâu đến 10 năm ! — Bình thường, trai chỉ sống tới 8 năm là nhiều — Đến năm 1905 tất cả bãi cấy trai của chàng bị nạn « thủy triều đỏ » tràn ngập (Một hiện tượng thủy triều giết chết các giống trai, sò, hến...) Chỉ trong mấy ngày chết đến 85.000 con trai. Ngồi trong một căn nhà đầy vỏ trai, Mikimoto hết sức chán nản. May sao, khi cấy thử một con trai, giữa lớp thịt trai, 1 hạt ngọc trai lấp lánh. Mừng quá chàng quì xuống, lẩm rầm :

— Xin đội ơn trời phật đã phù hộ con. Giấc mộng của con đã thành tựu...

Hai tay chàng run rẩy, giọng chàng tắc nghẹn.



Khi vua nước Anh EDOUARD VII lên ngôi, một người trong hoàng tộc nước Nhật thuê thợ Kim Hoàn Ba Lê làm các đồ nữ trang để tặng Hoàng Gia Anh. Năm 1939, ông trưng bày tại Nữ Ước 1 cái « Chuông tự do » làm bằng 12.250 hạt ngọc trai và 306 hạt kim cương trị giá một triệu đô la !

Mặc dầu sau bao lần thất bại đến phá sản, Mikimoto đã dựng lên một cơ sở lớn nuôi 117.000 người sống bằng nghề nuôi ngọc trai. Mikimoto sống đến năm 96 tuổi (1954).

Có thể nói : « Mikimoto là 1 gương sáng với trí cương quyết dù 2 bàn tay trắng vẫn cố gắng thực hiện được điều mơ ước ».

HẢI ÂU
LÊ THANH BÌNH

thiền nhi / 31



ĐƯỜNG LÊN NÚI THIÊN MÃ

Chị Thu Dung hỏi :

— Vậy tức là hiện nay mở tài liệu do hân mang đi đã trở về trong tay ông.

— Đúng vậy !

Chị Thu Dung thờ phào :

— Thế thì may quá... Tôi vẫn bực bội từ qua đến nay rằng hân đã thông dong một mình hốt trọn mở kim cương của giáo sư Vincent trên núi Thiên Mã.

Ông Mạc Kính mỉm cười :

— Đâu có thể dễ dàng như vậy được. Cho dù hân có thoát qua biên giới, thì tôi cũng theo sát chân hân được. Bởi vì tôi, tôi cũng có một bản sao tài liệu y hệt của hân.

Chị Thu Dung ngạc nhiên :

— Tại sao lại như thế được ?

— Vâng, đúng là như thế. Bởi vì... bởi vì... nói ra xin cô đừng giận, tất cả mọi liên lạc giữa cô và anh Nam, nhân viên Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật, tôi đều hay biết cả. Chính anh Nam thông báo cho tôi vụ này. Anh ta e ngại một mình cô không thể chống lại với bọn chúng, nên nhờ tôi can thiệp.

Chị Thu Dung thở dài :

— À... thì ra thế ! Vậy là khi tôi hỏi đến phim chụp tấm phóng ảnh, anh Nam đã nói dối tôi là không còn gì... trong khi đó ảnh đem trao hết cho ông...

Ông Mạc Kích vỗ về :

— Xin cô cũng đừng giận anh chàng đó. Ảnh chỉ vì lo cho cô mà xử sự như vậy đấy thôi.

— Vậy mà từ mấy hôm nay, tôi cứ tiếc dúi dúi vì đã để xổng mất một miếng mồi ngon.

Vừa khi ấy, người hầu bưng lên một khay đồ ăn thơm ngào ngạt. Ông Mạc Kính nhân đó mỉm cười hỏi :

— Có ngon bằng món gà hấp muối này không ? Nào ! Xin mời quý vị. Ta ăn cái đã. Dĩ thực vi tiên mà.

Chị Thu Dung không chịu :

— Ông chưa kể hết mọi sự việc đã xảy ra sau đó. Cuộc điều tra của ông đi đến đâu rồi, và còn vụ lên Thiên Mã Sơn thì sao đây ?

— Thì cứ từ từ rồi đâu có đó. Tôi có thể nói vắn tắt với cô một câu là : vụ đó cho đến hôm nay là hoàn toàn chấm dứt. Hồ sơ đã được chúng tôi xếp lại.

Chị Thu Dung la lên :

— Đâu có dễ dàng thế được. Chúng tôi thấy mình vẫn còn như đang dò dẫm ở những bước khởi đầu.

— Tại cô quá chú trọng đến số Kim Cương của Giáo Sư Thomas Vincent nên có ý nghĩ như vậy. Về chúng tôi, mỗi quan tâm sâu sa nhất lại là Hội Hoa Phù Dung. Khi Đông Hưng nằm trong tù, chúng tôi hy vọng họ sẽ tan rã một cách vô điều kiện, nhưng lại nảy ra tên Mã Thiếu Hùng với sắp tài liệu của chính Giáo Sư Thomas Vincent.

— Tài liệu ấy hân lấy ở đâu ra, và Mã Thiếu Hùng là ai ?

— Mã Thiếu Hùng là Phó Chủ tịch ngoại vụ của Hội Hoa Phù Dung một nhân vật uy tín đứng hàng nhì của Hội này, và hân có nhiệm vụ chỉ huy chiến dịch Thả Tâm Quê để đánh lạc hướng Cảnh Sát. Tôi xin vắn tắt nội vụ thế này đề cô và chú Sơn nắm vững vấn đề : Giáo Sư Thomas Vincent thời kỳ đầu thế chiến đã lặn lội suốt vùng biên giới Việt, Miên, Lào để đi tìm vết tích của nền văn minh Đông Sơn. Trong các chuyến đi này, ông có mang theo một người phụ

tá thân tín là Nguyễn Quốc Viên. Hai người tìm thấy một số Kim Cương mà về sau mệnh danh là những con đom đóm trời. Tất cả chi tiết của những chuyến đi này và đặc biệt là nơi chốn có « những con đom đóm trời » đã được Giáo sư Vincent ghi chép đầy đủ trong tập tài liệu viết bằng hai thứ mực : mực tím nguy trang và mực hóa học là bản chính như Cô Thu Dung đã được đọc 10 trang.

Nhưng sau đó Giáo Sư bị Hội Hoa Phù Dung ám sát bí mật vào năm 1942 và tập tài liệu mất tích. Do đó ông già Nguyễn Quốc Viên nhờ có mặt trong mọi chuyến đi với Giáo sư Vincent, nên ghi nhớ đường lên núi Thiên Mã, đã phác họa lại bản đồ với hòn đá phún xuất và cây gậy trúc (1).

Chị Thu Dung nói :

— Điều đó tôi còn nhớ.

— Hội Hoa Phù Dung lạc hướng về tập tài liệu của Giáo sư Vincent nên xoay qua tìm cây gậy trúc và hòn đá phún xuất, do đó ám sát ông Nguyễn Quốc Viên tại đường Hạnh Phúc Chợ Lớn (1), Cô và chú Sơn còn nhớ chứ ?

Chị Thu Dung và Sơn gật đầu.

Ông Mạc Kính tiếp :

— Nhưng âm mưu của họ bị bộ ba bọn mình phá vỡ hết. Cây gậy trúc và hòn đá phún xuất thạch nằm trong Rết sắt của Sở An Ninh Quốc Gia, còn Đông Hưng thì đã vô tù, chờ ngày ra Côn Đảo đền tội đã ám sát Ông Nguyễn Quốc Viên. Đến đây thì nội vụ tưởng đã xong xuôi nhưng nào ngờ tập tài liệu của Giáo sư Vincent xuất hiện trở lại sau hơn hai mươi năm vắng bóng.

Chị Thu Dung hỏi :

— Ai đã phác giác ra ?

— Con trai của Ông Nguyễn Quốc Viên là Nguyễn Quốc Hồng. Thời kỳ năm 1939, Hồng mới lên 8 tuổi, được Giáo sư Thomas Vincent rất quý mến, nhận làm con nuôi nên cho qua Pháp học hành. Có lẽ linh cảm thấy bị rình rập, nên trong chuyến đi của Hồng năm đó, Giáo sư Thomas Vincent gửi Hồng đem luôn tập tài liệu ấy về Pháp, trao cho Bà Vincent cất giữ.

1) Xem Lá Chúc Thưa đã xuất bản

Hộp Thư (tiếp theo)

Em Trí Đức — Vĩnh Long : Chị rất tiếc là không thể chỉ cho em cách nào để em có thể mượn sách ở thư viện của chúng ta. Chị ước mong một ngày trong tương lai tươi sáng, ta sẽ có 1 thư viện lưu động để em có thể mượn sách được thì thật là tuyệt, em nhỉ.
Em Nguyễn Từ Tâm — Củ Chi : Cho chị địa chỉ rõ ràng để chị gửi số 7 nghe em.

Em Năm Hương — Gia Định : Tên em ngon quá. Chị rất hân hoan thấy Năm Hương trong Vườn. Chữ em còn đẹp hơn chữ chị, tuy nhiên tập viết thêm thì tốt hơn em ạ.

Em Kim Dung — Cư Xá : Chữ em đẹp ghê. Đừng có tự ti. Em viết rất gọn gàng mạch lạc, ý diễn đầy đủ và cả bức thư chị không thấy lỗi chính tả nào. Em khắt khe với em quá như vậy là không công bằng. Bác chủ nhiệm và chú N.T gửi lời cảm ơn em đó em ạ.

Em Lê Thanh Nguyên — Gia Định : Em dễ tính như vậy tốt lắm.

Em Hiền Sĩ — Vĩnh Long : Em dễ thương quá Sĩ ạ.

Em Tuấn Phương — Định Tường : Tên cũng hay, mà bút hiệu cũng hay luôn, em ạ.

Em Trịnh Hoàng Trường Giang — Thủy Dương : Em ơi, phải em ở Nha Trang không hả em.

Em Lê Công Phương — Saigon : Sáng chủ nhật em ghé tòa soạn chơi nhé.

Em Hồng Thụy — Biên Hòa : Cả ngày không viết thư, nhè lúc sắp đi ỉu đồ mới viết. Coi chừng bị phạt đó nghe, chú bé.

Em Trí Dũng — Phú Thọ : Nếu chưa nhận được báo thì em vui lòng ghé tòa soạn chơi, luôn tiện nhận báo dùm chị em nhé, vì chị gửi đi cách nay đã 1 tháng mà em chưa nhận được, sợ đã thất lạc rồi em ạ.

Em Ngọc Hiệp — Gia Định : Mỗi khi có một em muốn vào Vườn Hồng là chị đều thích ghê lắm. Vì Vườn càng đông càng vui, phải không em.

Em Thu Hà — Ban Mê Thuật : Gửi phieu lý lịch và hình về chị làm thẻ, nghe em.

Em Trương Đức Ngự — Saigon : Bây giờ sẵn dịp ở Saigon, em ghé tòa soạn chơi em nhé.

Em Nguyễn Văn Thuận — Nha Trang : Chị gửi bích chương ra rồi, em dán dùm đi nhé. Ngoài ra tìm cách kiếm thêm 1 độc giả mới là em giúp cho báo của chúng ta một cách đắc lực nhất đấy.

Em Lê Thị Lộc — Cần Thơ : Đã lâu mới lại nhìn thấy những nét chữ xinh xắn của em. Nhận được số 8 chưa? Saigon dạo này mưa nên đỡ nóng rồi em ạ.

Em Dương Hồng Tâm — Trà Ôn : Chị đã gửi rồi, vui chưa nào, chú bé.

Em Quảng Tuyên — Nha Trang : Hôm rày thi xong rồi mà chưa thấy thực hiện lời hứa, chị mong ghê lắm đấy nghe em.

Em Ti Ti — Tam Kỳ : Lại tự ti mắc cảm rồi. Hàng tuần theo dõi Thiếu Nhi đều đặn là em đóng góp tích cực rồi đấy, nếu muốn tích cực hơn nữa thì em kiếm thêm 1 độc giả mới. Đừng thối nản rằng mình không viết được bài em ạ.

Em Lương Văn Hòa — Tam Kỳ : Phải anh của em tên là Lương Văn Bình không? Thầy bói giỏi chưa nào. Chị gửi thẻ cho em rồi mà.

Em Uyên Thụy Phương — Biên Hòa : Viết thêm «Bông Hồng cho gia đình» đi em nhé.

Em P. Isabelle. Nếu ba không thích em đọc sách Việt thì em cứ đọc kỹ báo Thiếu Nhi cũng tốt lắm đó em ạ.

Em Phạm Đức Hoàng — Gia Định : Nếu chưa nhận được thẻ thì chủ nhật em ghé tòa soạn chơi, chị sẽ bồi thường thẻ khác cho em, em nhé.

Em Đăng Linh — Quảng Tín : Chị cảm động thấy em nghe lời chị và rất mừng được tin em vui vẻ yêu đời trở lại. Em có người bạn thương em ghê lắm đấy.

Em Thế Linh — Quảng Tín : Chơi với bạn như em là quý lắm. Em đề cao bạn quên cả bản thân mình như thế mới xứng đáng với tình bạn. Mong hai em sẽ thương nhau như vậy mãi mãi, để làm sống lại tình bạn của hai cụ Nguyễn Khuyến và Dương Khuê nghe em.

Em Trần Hoàng Lộc — Saigon : Em chép theo mẫu trong tờ báo chứ đừng cắt báo hư hỏng em ạ. Trích truyện của người khác đề tên mình là mang tiếng đạo văn. Trích ở đâu phải ghi rõ xuất xứ nhé. Em ngày thơ làm em ạ.

Em Nguyễn Đại — Đà Nẵng : Chị đã gửi Phố Buồn, mong em được vui lòng. Kiếm thêm 1 độc giả mới đi em nhé.

Em Trần Ngọc Hoàn — Ban Mê Thuật : Chị đã gửi số 38. Em cứ bỏ tiền vào heo đi là sẽ có ngày mua được bộ 1 và 2. Em dễ thương ghê.

Em Quỳnh Hương — Đà Nẵng : «Bố mẹ em thật là tuyệt vời». Chị mong tất cả các em đều được nói và đều biết nói câu đó của em. Em hạnh phúc lắm. Chị mừng thấy em được như vậy đó em.

Em : Hà Thị Ngọc Oanh, Nguyễn Lành, Nguyễn Anh Tuấn, Dương Phước Mậu, Bùi Quang Ngọc, Trần Quốc Tuấn : Tòa soạn đã gửi thẻ gia đình nhưng nhà bưu điện không phát cho các em được và đã hoàn về tòa soạn. Xin các em gửi địa chỉ chắc chắn.

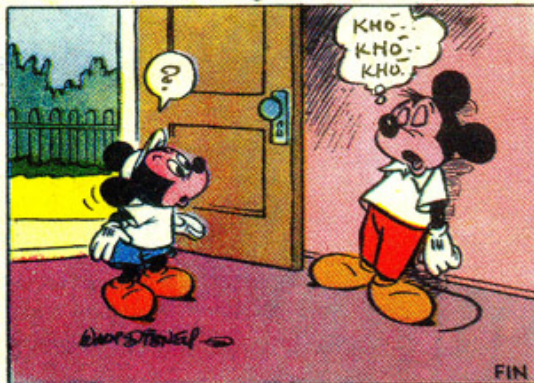
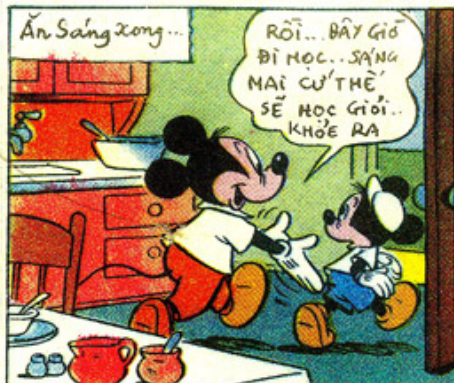
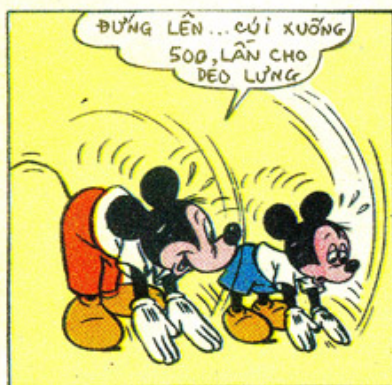
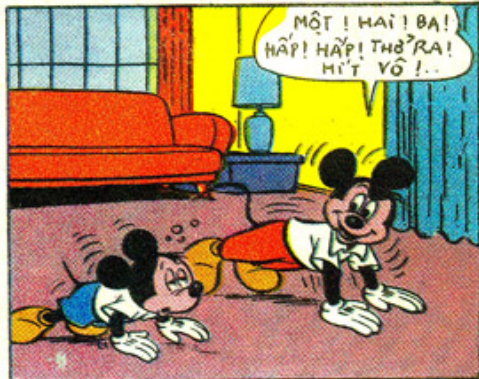
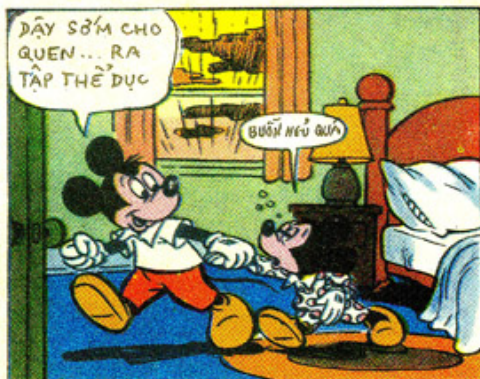
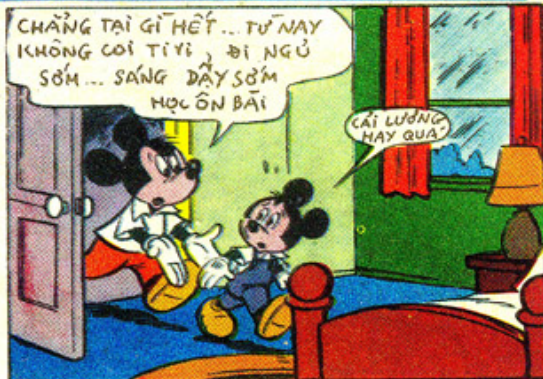
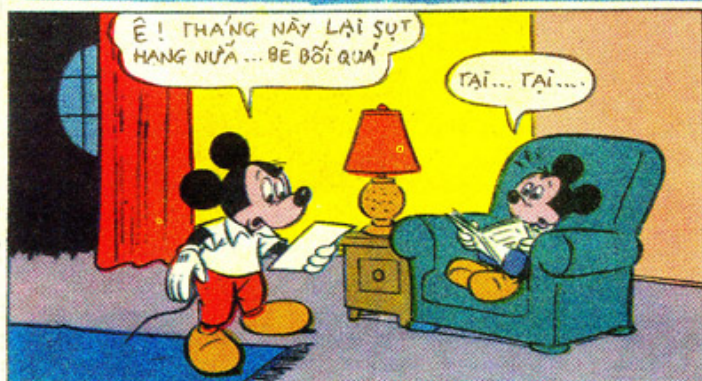
Em Phan Nam Hưng, Võ Thành Công, Trần Minh Hùng, Nguyễn Đình Mai, Nguyễn Kim Giao, Nguyễn Hùng Khanh, Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Hiếu Đông, Nguyễn Trí Đức, Nguyễn Thị Mỹ : Các em gửi thêm 1 hình có ghi tên vào sau hình, và nhớ ghi địa chỉ rõ ràng các em nhé.

Thương mến tất cả các em

Bài nhận được từ ngày 26-6-72 đến 1-7-72 của các em :

Chim Xanh, Vũ Th. Bình, Huyền Vũ, Nguyễn Thành Nhơn, Minh Trí, Anh Sơn, Lữ Hoài Nhào, Nguyễn Thị Ai, Liên Sơn, Huyền Thương, Uyên Oanh Vũ, Trần Chấn Trí, Hoa Lạc Bình, Tô Nhân Tuấn, Lê Thành Lâm, A Vũ Bản, Đoàn Đức Phong, Nguyễn Hữu Thiên, Huỳnh Thị Minh Nguyệt, Đỗ Phúc Vinh, Nguyễn Nam Quang, Nguyễn Văn Cầm, Nguyễn Thị Giàu, Chúc Chít, Trần Thị Hải, Trần Văn Đệ, Lê Trung, Lê Quang Dũng, Ngô Huy Hòa, Thái Lộc, Nguyễn Văn Ninh, Lê Thị Châu Hà, H. Thương, Nguyễn Thị Thanh Thủy, Nguyễn Long Sang, Bình An, Đặng Thanh Bạch, Đỗ Thị Phương Hà, Hoài Sơn, Minh Hoàng, Phạm Kim Luân, Hồ Ngọc Minh, HA3, Lê Công Phương, Nguyễn Kim Giao, Trần Văn Bảy, Rong Biền, Lê Phi, Phạm Hoài Nhân, Trần Văn Hải, Lê Thị Thanh Vân, Nguyễn Long Sang, Oanh Oanh, Xuân Mai, Nguyễn Thanh Hồng, Tô Viễn, Nguyễn Sơn Hải, Tạ Lệ Văn, Nguyễn Ngọc Hoàng.

NÊU GIƯỜNG TỐT



© 1970. — Walt Disney Productions.